

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

---



# **KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

**NGÀNH : KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên: Đoàn Thị Như Quỳnh**

**HẢI PHÒNG – 2023**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG**

-----

**HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG  
TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY  
NGÀNH: KẾ TOÁN – KIỂM TOÁN**

**Sinh viên: Đoàn Thị Như Quỳnh**

**Giảng viên hướng dẫn: ThS. Nguyễn Thị Thúy Hồng**

**HẢI PHÒNG – 2023**

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢN LÝ VÀ CÔNG NGHỆ HẢI PHÒNG

---

## NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

**Sinh viên:** Đoàn Thị Như Quỳnh

**Mã SV:** 191 240 1003

**Lớp:** QT 2301K

**Ngành:** Kế toán - Kiểm toán

**Tên đề tài:** *Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH*

*Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn*

## NHIỆM VỤ ĐỀ TÀI

### **1. Nội dung và các yêu cầu cần giải quyết trong nhiệm vụ đề tài tốt nghiệp**

- Nghiên cứu lý luận chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp.
- Mô tả và tìm hiểu thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.
- Đánh giá ưu khuyết điểm cơ bản trong công tác kế toán nói chung cũng như công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn nói riêng, trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp giúp đơn vị thực tập làm tốt hơn công tác hạch toán kế toán.

### **2. Các tài liệu, số liệu cần thiết**

Sưu tầm, lựa chọn từ các số liệu tài liệu phục vụ cho việc minh họa công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.

### **3. Địa điểm thực tập tốt nghiệp**

Tại: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn -  
Địa chỉ: Thôn Hoàng Lô, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, Hải Phòng.

## CÁN BỘ HƯỚNG DẪN ĐỀ TÀI TỐT NGHIỆP

**Họ và tên:** Nguyễn Thị Thúy Hồng

**Học hàm, học vị:** Thạc sĩ

**Cơ quan công tác:** Trường Đại học Quản lý và Công nghệ Hải Phòng

**Nội dung hướng dẫn:** Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.

Đề tài tốt nghiệp được giao ngày 27 tháng 03 năm 2023

Yêu cầu phải hoàn thành xong trước ngày 17 tháng 06 năm 2023

Đã nhận nhiệm vụ ĐTTN

*Sinh viên*

Đoàn Thị Như Quỳnh

Đã giao nhiệm vụ ĐTTN

*Giảng viên hướng dẫn*

*ThS. Nguyễn Thị Thúy Hồng*

*Hải Phòng, ngày tháng năm 2023*

**XÁC NHẬN CỦA KHOA**

## LỜI MỞ ĐẦU

Trong doanh nghiệp, vốn bằng tiền luôn là một bộ phận thiết yếu của vốn sản xuất kinh doanh. Vốn bằng tiền có tính thanh khoản cao nhất và có ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng nắm bắt các cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp. Do vậy, quản lý tốt vốn bằng tiền là yêu cầu bắt buộc để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Kế toán vốn bằng tiền có vai trò rất quan trọng trong công tác kế toán, nó đóng vai trò trung gian. Là cơ sở để đánh giá thực lực của doanh nghiệp đó trong quá trình hoạt động kinh doanh, khả năng tài chính, khả năng thanh toán của doanh nghiệp. Từ đó, nhằm tạo niềm tin cho các đối tác của doanh nghiệp. Ngoài ra, nó còn thể hiện vòng lưu chuyển tiền tệ của doanh nghiệp có nhanh chóng, hiệu quả hay không để có thể đánh giá đúng kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Vì vậy, trong thời gian thực tập tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn em đã đi sâu vào tìm hiểu công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty và em đã mạnh dạn lựa chọn đề tài **“Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn”**.

Bài khóa luận của em gồm 03 chương:

*Chương 1: Lý luận chung về kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.*

*Chương 2: Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.*

*Chương 3: Một số ý kiến nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.*

Do còn nhiều hạn chế về mặt thời gian và kiến thức nên bài khóa luận của em không tránh khỏi những thiếu sót, em rất mong được sự đóng góp ý kiến của các thầy cô giáo.

Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo trong Khoa Quản trị kinh doanh kế toán, đặc biệt là giáo viên hướng dẫn Ths. Nguyễn Thị Thúy Hồng và Ban lãnh đạo công ty đã giúp em hoàn thành khóa luận này.

**CHƯƠNG 1:****LÝ LUẬN CHUNG VỀ CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TRONG DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ****1.1. Những vấn đề chung về công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ*****1.1.1. Sự cần thiết phải tổ chức kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

Vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ là một phần của tài sản lưu động trong doanh nghiệp tồn tại dưới hình thái tiền tệ, có tính thanh khoản cao nhất, bao gồm tiền mặt tại quỹ của doanh nghiệp, tiền gửi ở các ngân hàng, Kho bạc Nhà nước và các khoản tiền đang chuyển. Với tính lưu hoạt cao, vốn bằng tiền được dùng để đáp ứng nhu cầu thanh toán của doanh nghiệp, thực hiện việc mua sắm hoặc chi cho các khoản chi phí phát sinh trong kỳ kế toán.

Thông thường, hầu hết các doanh nghiệp sẽ giao dịch bằng tiền Việt Nam. Giao dịch bằng ngoại tệ chỉ có ở các doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến đối tác ở nước ngoài. Việc giao dịch bằng vàng bạc, kim khí quý hay đá quý gần như không có.

Quy mô vốn bằng tiền là kết quả của nhiều quyết định kinh doanh trong các thời kỳ tại doanh nghiệp. Để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp luôn có nhu cầu dự trữ vốn bằng tiền ở một quy mô nhất định, phục vụ cho các giao dịch hàng ngày như: mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu, thanh toán các chi phí cần thiết, hay ứng phó với những nhu cầu vốn bất thường chưa dự đoán được, hoặc dự trữ khi xuất hiện những cơ hội kinh doanh có tỷ suất lợi nhuận cao.

Công tác kế toán vốn bằng tiền là một bộ phận quan trọng của công tác kế toán trong doanh nghiệp, nó sẽ cung cấp thông tin một cách kịp thời, chính xác và kiểm tra các hoạt động kinh tế tài chính của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, giúp cho doanh nghiệp đưa ra các quyết định chính xác, phù hợp nhằm tiết kiệm chi phí, tăng lợi nhuận.

Việc quản lý vốn bằng tiền được sử dụng nhiều công cụ quản lý khác nhau như: Thống kê, phân tích hoạt động kinh tế,... Trong đó công tác kế toán là công

cụ quản lý quan trọng nhất. Với chức năng ghi chép, tính toán, phản ánh, giám sát thường xuyên liên tục sự thay đổi của vật tư, tiền vốn bằng các thước đo giá trị hiện vật. Kế toán cung cấp những tài liệu cần thiết về thu chi. Vốn bằng tiền đáp ứng yêu cầu quản lý trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

### ***1.1.2. Yêu cầu quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

Song song với việc tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền, chúng ta cần phải chú trọng việc quản lý vốn bằng tiền một cách chặt chẽ, thường xuyên kiểm soát các khoản thu chi bằng tiền vì đây là khâu quan trọng có tính quyết định tới mức độ tăng trưởng hay suy thoái của doanh nghiệp, vốn bằng tiền là đối tượng có nhiều khả năng phát sinh nhiều rủi ro hơn các loại tài sản khác.

Bởi vậy, vốn bằng tiền cần được quản lý chặt chẽ và phải được hạch toán theo các nguyên tắc, chế độ của hệ thống kế toán Việt Nam. Yêu cầu đặt ra đối với công tác quản lý vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ là:

- Doanh nghiệp phải mở tài khoản tại ngân hàng để gửi các khoản tiền tạm thời chưa dùng đến.
- Vận dụng triệt để phương thức thanh toán chuyển khoản giữa hai bên mua bán.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn đúng kế hoạch và nắm vững số dư tiền tại quỹ, tiền gửi ngân hàng hàng ngày.
- Hạn chế tiền mặt tồn quỹ, chỉ giữ lại ở mức thấp nhất để đáp ứng nhu cầu thanh toán mà không thể chi trả qua ngân hàng.
- Quy trách nhiệm các bên nếu để xảy ra trường hợp thừa/ thiếu. Với doanh nghiệp Nhà nước, cổ phần, liên doanh không để người có quan hệ tộc trong một gia đình nắm giữ các chức danh như: giám đốc, kế toán trưởng, thủ quỹ... Hoặc bố trí kiêm nhiệm các chức danh đó, nhằm đảm bảo tính khách quan trong quản lý vốn bằng tiền.

*Cách thức quản lý vốn bằng tiền hiệu quả:*

- + Quản lý dòng tiền vào:
  - Xác định mức dự trữ vốn bằng tiền hợp lý: Duy trì vừa đủ khoản tiền mặt trong sản xuất kinh doanh; dư trữ thừa hay thiếu hoặc không dự trữ tiền mặt sẽ làm doanh nghiệp phải đối mặt với chi phí rủi ro lớn (Dự trữ nhiều: rủi ro lãi suất; chi



phí biến đổi; mất giá do lạm phát; mất uy tín với nhà cung cấp...). Xác định mức dự trữ vốn bằng tiền một cách hợp lý sẽ giúp doanh nghiệp tránh được những rủi ro và tận dụng tốt các cơ hội kinh doanh, giữ uy tín với các nhà cung cấp, tăng cơ hội thu lời;

- Tăng tốc thu hồi tiền là tăng tốc thu hồi tiền mặt nhanh (tăng tốc độ luân chuyển các khoản phải thu), sử dụng chính sách bán hàng hấp dẫn như áp dụng chiết khấu/ tặng hàng khuyến mại khi khách hàng trả tiền sớm. Quản lý chặt chẽ dòng tiền vào doanh nghiệp từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ, thu từ hoạt động kinh doanh;

- + Quản lý dòng tiền ra;

- Quản lý chặt chẽ các khoản chi bằng tiền trong doanh nghiệp thông qua việc xây dựng quy chế, nội dung về quản lý các khoản chi tiền mặt, tránh nhầm lẫn, thất thoát, xuất hiện hành vi trục lợi cá nhân. Quản lý chặt chẽ các khoản tạm ứng tiền mặt (đối tượng, mức độ tiền mặt được tạm ứng...).

- Tất cả các khoản chi tiền mặt đều phải thông qua quỹ không được chi ngoài quỹ. Việc xuất quỹ hàng ngày đều phải do thủ quỹ tiến hành trên cơ sở các phiếu thu chi tiền mặt hợp thức và hợp pháp. Ngoài ra, cần kịp thời áp dụng biện pháp giảm tốc độ chi tiêu nếu xét thấy cần thiết (tăng thời gian chiếm dụng vốn);

- Chủ động lập kế hoạch vốn bằng tiền (kế hoạch luân chuyển vốn bằng tiền). Doanh nghiệp cần xác định dòng tiền vào – ra cho từng thời kỳ, tương ứng với các dự báo: Dự báo ngắn hạn; Dự báo trung hạn; Dự báo dài hạn;

### ***1.1.3. Nhiệm vụ của công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

Trong quá trình sản xuất, kinh doanh, vốn bằng tiền vừa được sử dụng để đáp ứng nhu cầu về thanh toán các khoản nợ của doanh nghiệp hoặc mua sắm vật tư, hàng hoá để sản xuất - kinh doanh vừa là kết quả của việc mua bán hoặc thu hồi các khoản nợ. Chính vì vậy, quy mô vốn bằng tiền phản ánh khả năng thanh toán tức thời của doanh nghiệp và là một bộ phận của vốn lưu động. Mặt khác, vốn bằng tiền là loại vốn đòi hỏi doanh nghiệp phải quản lý hết sức chặt chẽ vì trong quá trình luân chuyển vốn bằng tiền rất dễ bị tham ô, lợi dụng, mất mát. Do vậy,

việc sử dụng vốn bằng tiền cần phải tuân thủ các nguyên tắc, chế độ quản lý chặt chẽ và khoa học. Xuất phát từ những đặc điểm quản lý vốn bằng tiền nêu trên, kế toán vốn bằng tiền phải thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Theo dõi tình hình thu, chi, tăng, giảm, thừa, thiếu và số hiện có của từng loại vốn bằng tiền.
- Giám đốc thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện chế độ quản lý tiền mặt, kỷ luật thanh toán, kỷ luật tín dụng.
- Hướng dẫn và kiểm tra việc ghi chép của thủ quỹ, thường xuyên kiểm tra đối chiếu số liệu của thủ quỹ với kế toán tiền mặt.
- Tham gia vào công tác kiểm kê quỹ tiền mặt, phản ánh kết quả kiểm kê kịp thời.

## **1.2. Nội dung công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ**

### ***1.2.1. Quy định hạch toán kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

- Kế toán phải mở sổ kế toán ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập tiền, ngoại tệ và tính ra số tồn tại quỹ và từng tài khoản ở ngân hàng tại mọi thời điểm để tiện cho việc kiểm tra, đối chiếu.

- Các khoản tiền do doanh nghiệp khác và cá nhân ký cược, ký quỹ tại doanh nghiệp được quản lý và hạch toán như tiền của doanh nghiệp.

- Khi thu, chi phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký theo quy định của chế độ chứng từ kế toán.

- Kế toán phải theo dõi chi tiết tiền theo nguyên tệ. Khi phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, kế toán phải quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam theo nguyên tắc:

- + Bên Nợ các tài khoản tiền áp dụng tỷ giá giao dịch thực tế.
- + Bên Có các tài khoản tiền áp dụng tỷ giá ghi sổ bình quân gia quyền.

- Tại thời điểm lập báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp phải đánh giá lại số dư ngoại tệ và vàng tiền tệ theo tỷ giá giao dịch thực tế.

### ***1.2.2. Kế toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

#### ***1.2.2.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền mặt trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

Trong doanh nghiệp vừa và nhỏ, kế toán sử dụng TK 111 “Tiền mặt” trong việc hạch toán kế toán tiền mặt. Tài khoản 111 bao gồm: TK 1111 “Tiền Việt Nam” và TK 1112 “Ngoại tệ”.

## ❖ Đối với tiền mặt là tiền Việt Nam:

- Chỉ phản ánh vào TK 111 “Tiền mặt” số tiền mặt, thực tế nhập, xuất, tồn quỹ.  
 - Các khoản tiền mặt do doanh nghiệp khác và cá nhân ký cược, ký quỹ tại doanh nghiệp được quản lý và hạch toán như các loại tài sản bằng tiền của doanh nghiệp.

- Khi tiến hành nhập, xuất quỹ tiền mặt phải có phiếu thu, phiếu chi và có đủ chữ ký của người nhận, người giao, người có thẩm quyền cho phép nhập, xuất quỹ theo quy định của chế độ chứng từ kế toán. Một số trường hợp đặc biệt phải có lệnh nhập quỹ, xuất quỹ đính kèm.

- Kế toán quỹ tiền mặt có trách nhiệm mở sổ quỹ tiền mặt, ghi chép hàng ngày liên tục theo trình tự phát sinh các khoản thu, chi, xuất, nhập quỹ tiền mặt và tính ra số tồn quỹ tại mọi thời điểm.

- Thủ quỹ chịu trách nhiệm quản lý và nhập, xuất quỹ tiền mặt. Hàng ngày, thủ quỹ phải kiểm kê số tồn quỹ tiền mặt thực tế, đối chiếu số liệu sổ quỹ tiền mặt và sổ kế toán tiền mặt. Nếu có chênh lệch, kế toán và thủ quỹ phải kiểm tra lại để xác định nguyên nhân và kiến nghị biện pháp xử lý chênh lệch.

## ❖ Đối với tiền mặt là ngoại tệ:

- Ở những doanh nghiệp có ngoại tệ nhập quỹ tiền mặt phải quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch bình quân liên Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ kinh tế ghi sổ kế toán.

- Trường hợp mua ngoại tệ bằng đồng Việt Nam về nhập quỹ tiền mặt thì được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá mua hoặc tỷ giá thanh toán. Bên có TK 1112 được quy đổi ngoại tệ ra đồng Việt Nam theo tỷ giá trên sổ kế toán TK 1112 theo những phương pháp: bình quân gia quyền, nhập trước xuất trước, giá thực tế đích danh.

*1.2.2.2. Chứng từ sử dụng để hạch toán kế toán tiền mặt*

- Phiếu thu, phiếu chi
- Giấy đề nghị tạm ứng
- Giấy đề nghị thanh toán
- Biên lai thu tiền
- Bảng kiểm kê quỹ

*1.2.2.3. Tài khoản và sổ sách sử dụng để hạch toán kế toán tiền mặt:*

Tài khoản 111 “Tiền mặt”: Phản ánh số hiện có và tình hình thu, chi, tồn quỹ của các loại tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp. Tài khoản 111 bao gồm 02 loại tài khoản cấp 2:

- Tài khoản 1111 - Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

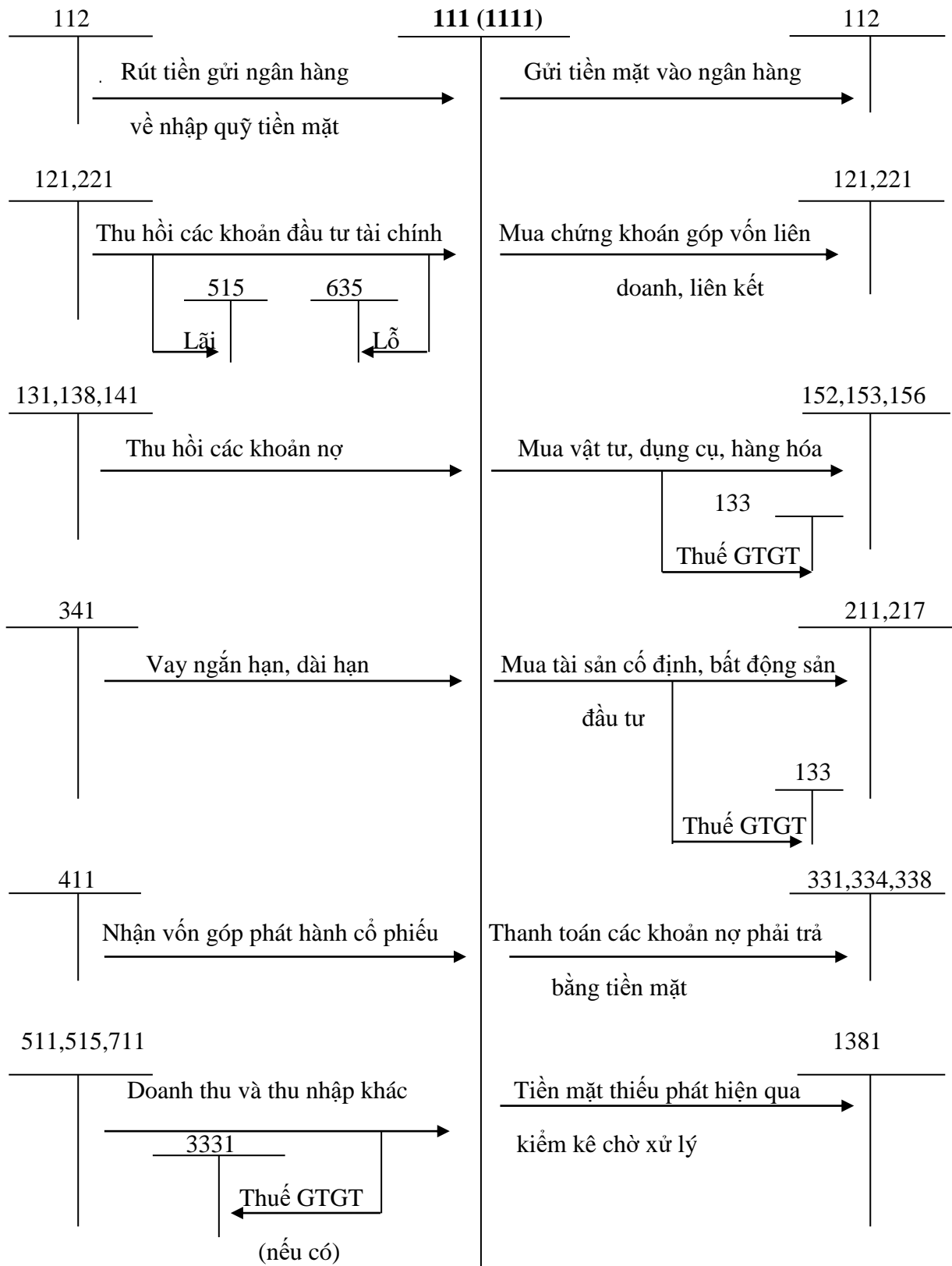
- Tài khoản 1112 - Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, chênh lệch tỷ giá và số dư ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

Kết cấu và nội dung phản ánh tài khoản 111:

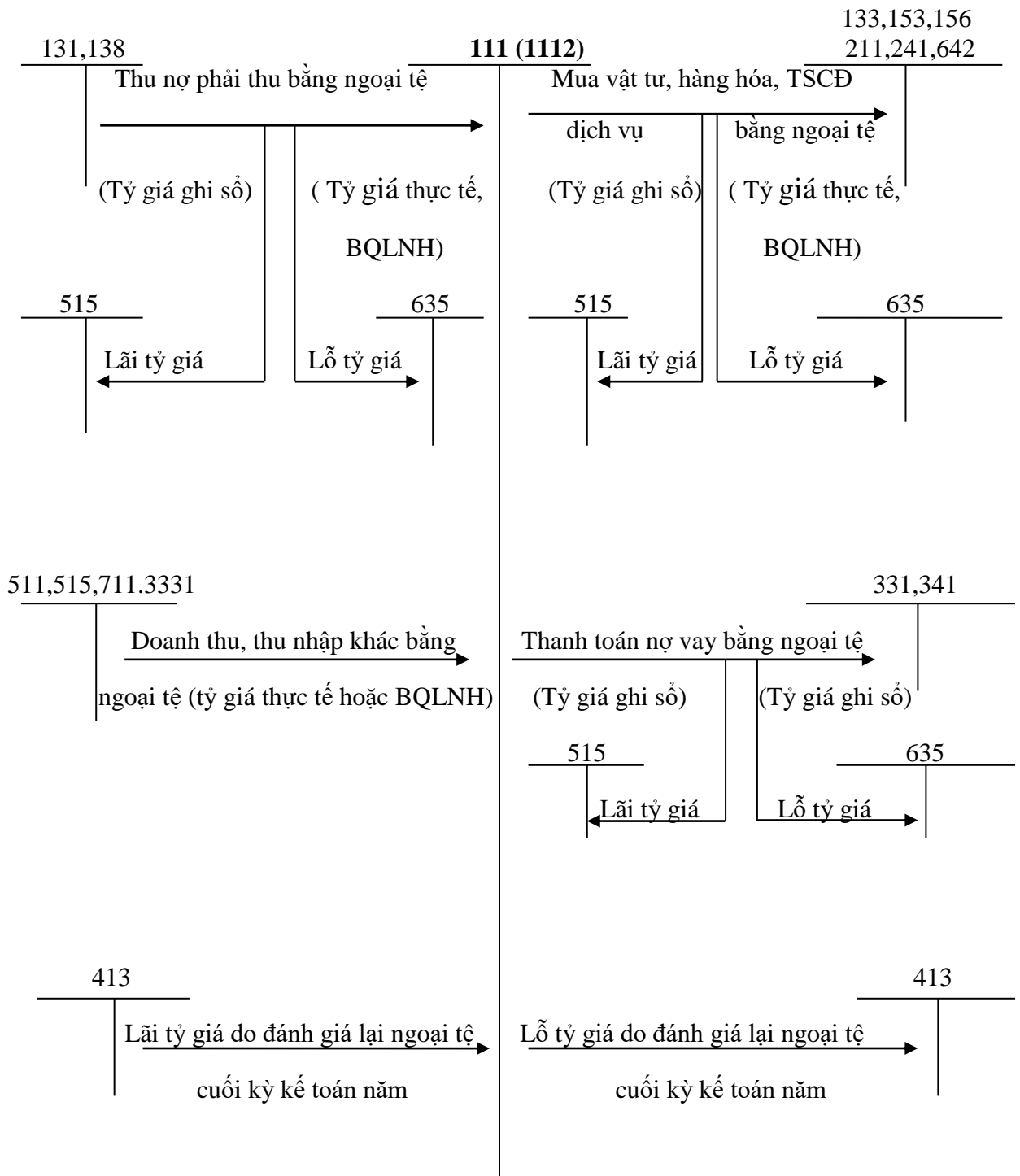
<b>TK 111</b>	
<b>Bên Nợ</b>	<b>Bên Có</b>
<b><u>SDDK</u></b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ nhập quỹ</li> <li>- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê</li> <li>- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ xuất quỹ</li> <li>- Số tiền Việt Nam, ngoại tệ thiếu hụt ở quỹ phát hiện khi kiểm kê</li> <li>- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền mặt là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán)</li> </ul>
<b>Tổng số phát sinh tăng</b>	<b>Tổng số phát sinh giảm</b>
<b><u>SDCK</u></b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>* Sổ sách sử dụng:</li> <li>- Sổ chi tiết quỹ tiền mặt</li> <li>- Sổ tổng hợp chi tiết TK 111</li> <li>- Sổ cái TK 111</li> <li>- ...</li> </ul>	

*1.2.2.4. Phương pháp hạch toán tiền mặt tại quỹ trong doanh nghiệp vừa và nhỏ*

\* Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam:



Sơ đồ 1.1. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng tiền Việt Nam

\* Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng Ngoại tệ:

Sơ đồ 1.2. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền mặt bằng Ngoại tệ

### ***1.2.3. Kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

#### ***1.2.3.1. Nguyên tắc hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ***

Kế toán tiền gửi ngân hàng là một trong những công việc rất quan trọng. Thông thường, phần lớn tiền của doanh nghiệp thường được gửi ở ngân hàng, kho bạc hoặc các công ty tài chính để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt. Vì vậy khi hạch toán tiền gửi ngân hàng kế toán cần lưu ý một số nguyên tắc sau:

+ Trong kế toán tiền gửi ngân hàng khi nhận được chứng từ của ngân hàng gửi đến, kế toán phải kiểm tra, đối chiếu với chứng từ gốc kèm theo.

Trường hợp có sự chênh lệch giữa số liệu trên sổ kế toán của đơn vị, số liệu ở chứng từ gốc với số liệu trên chứng từ của ngân hàng thì kế toán tiền gửi ngân hàng của đơn vị phải thông báo ngay cho ngân hàng để cùng đối chiếu, xác minh và xử lý kịp thời.

- Cuối tháng, chưa xác định được nguyên nhân chênh lệch thì kế toán ghi sổ theo số liệu của ngân hàng trên giấy báo Nợ, báo Có hoặc bản sao kê.

- Số chênh lệch (nếu có) ghi vào bên Nợ TK 138 “Phải thu khác” (1388) (nếu số liệu của kế toán lớn hơn số liệu của ngân hàng) hoặc ghi vào bên Có TK 338 “Phải trả, phải nộp khác” (3388) (nếu số liệu của kế toán nhỏ hơn số liệu của ngân hàng).

- Sang tháng sau, tiếp tục kiểm tra, đối chiếu, xác định nguyên nhân để điều chỉnh số liệu ghi sổ.

+ Trường hợp doanh nghiệp mở TK TGNH ở nhiều ngân hàng thì kế toán phải tổ chức hạch toán chi tiết theo từng ngân hàng để tiện cho việc kiểm tra đối chiếu.

+ Tại những đơn vị có bộ phận phụ thuộc cần mở tài khoản chuyên thu, chuyên chi phù hợp để thuận tiện cho công tác giao dịch, thanh toán, kế toán phải mở sổ chi tiết để giám sát chặt chẽ tình hình sử dụng từng loại tiền gửi nói trên.

+ Khoản thấu chi ngân hàng không được ghi âm trên tài khoản tiền gửi ngân hàng mà được phản ánh tương tự như khoản vay ngân hàng.

+ Trường hợp gửi tiền vào ngân hàng bằng ngoại tệ thì phải được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế hoặc giao dịch bình quân trên thị trường tiền tệ liên ngân hàng do ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm phát sinh. Trường hợp mua ngoại tệ gửi vào ngân hàng được phản ánh theo tỷ giá mua thực tế phải trả.

+ Trường hợp rút tiền từ ngân hàng bằng ngoại tệ thì được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá đang phản ánh trên sổ kế toán TK 1122 theo một trong các phương pháp: bình quân gia quyền, nhập trước xuất trước, thực tế đích danh.

+ Tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng khi đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ là tỷ giá mua ngoại tệ của chính ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ tại thời điểm lập Báo cáo tài chính. Trường hợp doanh nghiệp có nhiều tài khoản ngoại tệ ở nhiều ngân hàng khác nhau và tỷ giá mua của các ngân hàng không có chênh lệch đáng kể thì có thể lựa chọn tỷ giá mua của một trong số các ngân hàng nơi doanh nghiệp mở tài khoản ngoại tệ làm căn cứ đánh giá lại.

#### *1.2.3.2. Chứng từ sử dụng để hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng*

- Giấy báo Nợ,
- Giấy báo Có
- Ủy nhiệm thu,
- Ủy nhiệm chi
- Lệnh chuyển tiền
- Séc

...

#### *1.2.3.3. Tài khoản và sổ sách sử dụng để hạch toán kế toán tiền gửi ngân hàng*

Tài khoản 112 “Tiền gửi ngân hàng”. TK 112 gồm 02 loại tài khoản cấp 2:

- Tài khoản 1121 - Tiền Việt Nam: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng đồng Việt Nam.

- Tài khoản 1122 - Ngoại tệ: Phản ánh số tiền gửi vào, rút ra và hiện đang gửi tại ngân hàng bằng ngoại tệ các loại đã quy đổi ra đồng tiền ghi sổ kế toán.

Kết cấu và nội dung phản ánh tài khoản 112:



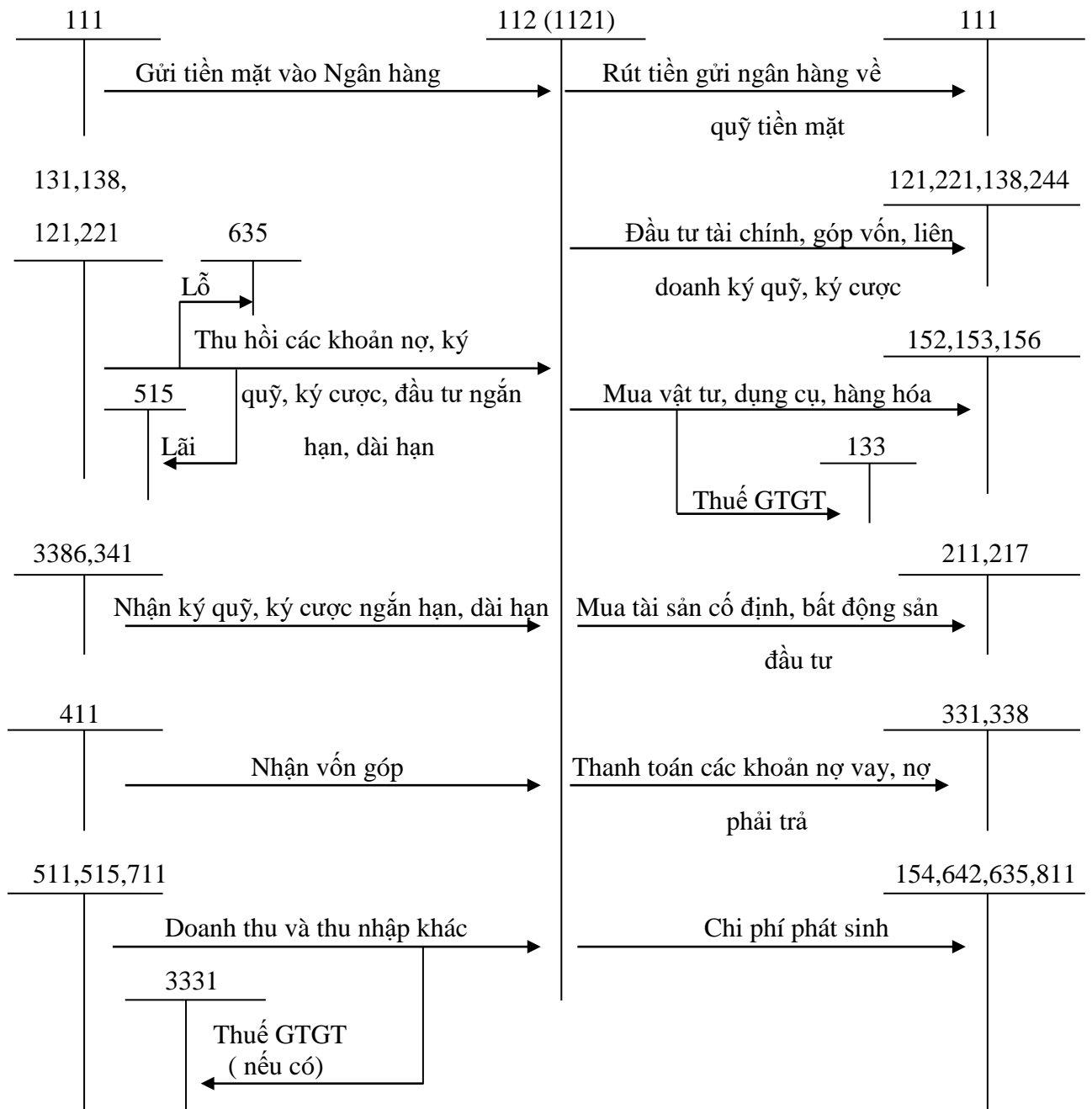
## TK 112

<b>Bên Nợ</b>	<b>Bên Có</b>
<p><b><u>SDDK</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ gửi vào ngân hàng</li> <li>- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ tăng so với tỷ giá ghi sổ kế toán)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khoản tiền Việt Nam, ngoại tệ rút ra từ ngân hàng</li> <li>- Chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ tại thời điểm báo cáo (trường hợp tỷ giá ngoại tệ giảm so với tỷ giá ghi sổ kế toán)</li> </ul>
<b>Tổng số phát sinh tăng</b>	<b>Tổng số phát sinh giảm</b>
<p><b><u>SDCK</u></b></p>	

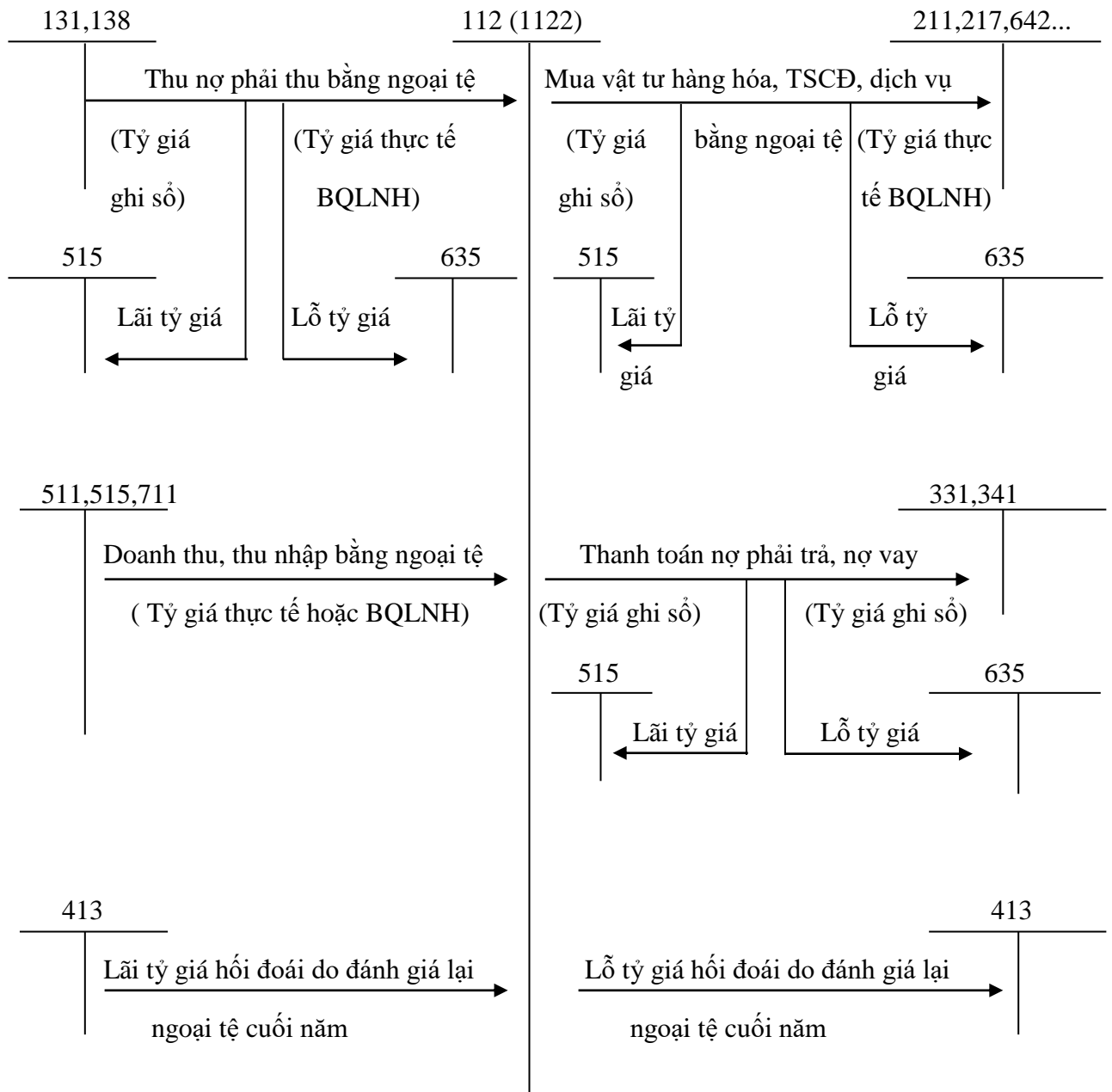
\*. Sổ sách sử dụng:

- Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng
- Sổ tổng hợp chi tiết TK 112
- Sổ cái TK 112
- ...

*1.2.3.4. Phương pháp hạch toán tiền gửi ngân hàng trong doanh nghiệp vừa và nhỏ:*

\* Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam:

Sơ đồ 1.3. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền gửi ngân hàng bằng tiền Việt Nam

\* Kế toán tổng hợp tiền gửi ngân hàng bằng Ngoại tệ:

Sơ đồ 1.4. Kế toán tổng hợp thu - chi tiền gửi ngân hàng bằng Ngoại tệ

### **1.3. Vận dụng hệ thống sổ sách kế toán vào công tác kế toán vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.**

Theo quy định hiện hành, doanh nghiệp được tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán. Trường hợp không tự xây dựng biểu mẫu sổ kế toán, doanh nghiệp có thể áp dụng biểu mẫu sổ kế toán theo TT 133/2016/TT-BTC. Theo thông tư này doanh nghiệp có thể áp dụng một trong 4 hình thức kế toán sau:

- Hình thức kế toán Nhật ký chung;
- Hình thức kế toán Nhật ký – Sổ cái;
- Hình thức kế toán chứng từ ghi sổ;
- Hình thức kế toán trên máy vi tính.

#### **1.3.1. Hình thức kế toán Nhật ký chung:**

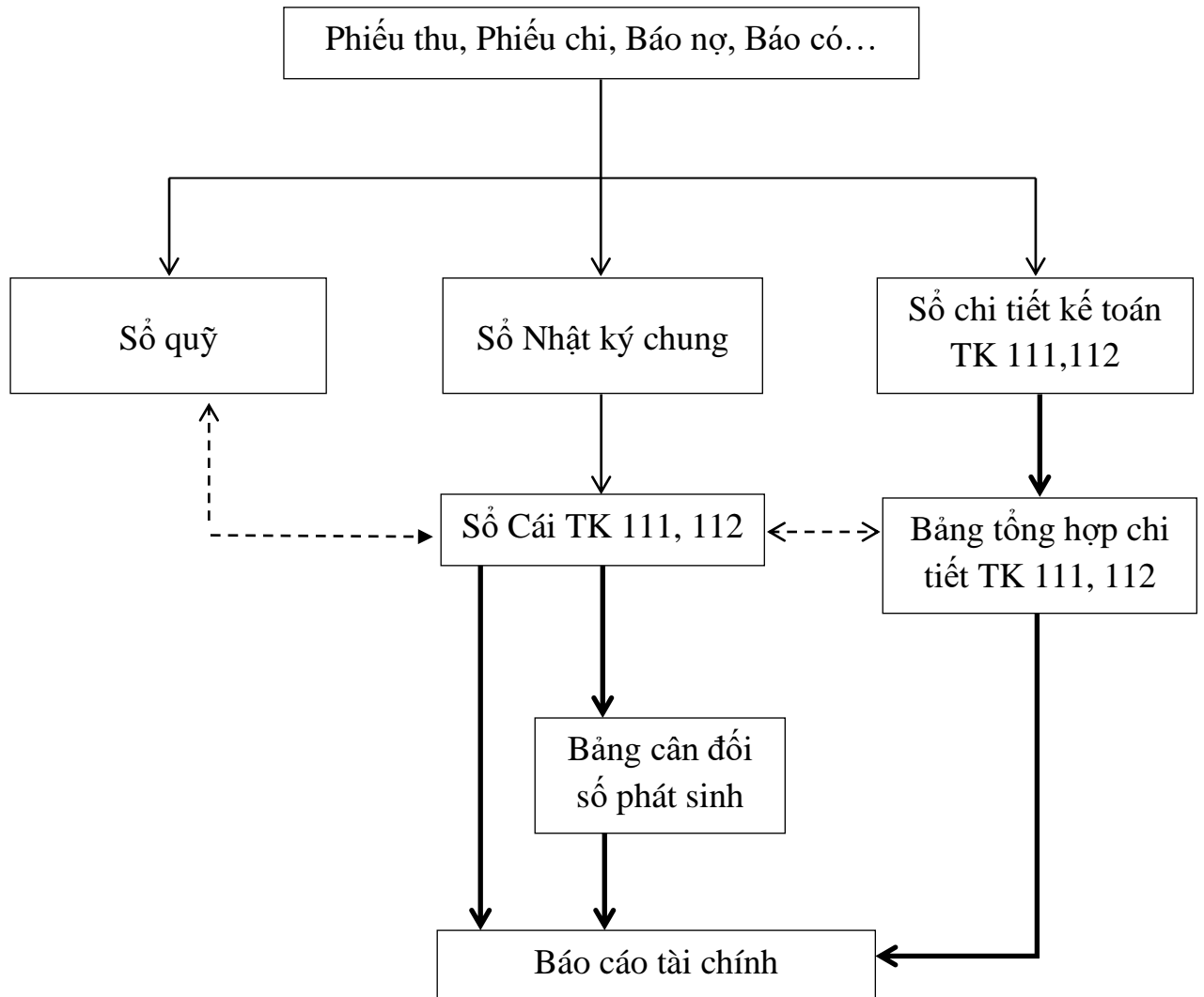
\* Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Nhật ký chung:

Tất cả các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh đều phải được ghi vào sổ Nhật ký, mà trọng tâm là sổ Nhật ký chung, theo trình tự thời gian phát sinh và theo nội dung kinh tế (định khoản kế toán) của nghiệp vụ đó. Sau đó lấy số liệu trên các sổ Nhật ký để ghi Sổ Cái theo từng nghiệp vụ phát sinh.

\* Ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung cần các loại sổ sau:

- Sổ Nhật ký chung
- Sổ Cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết

\* Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung:

Ghi chú:Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$ Ghi cuối tháng, hoặc định kỳ  $\longrightarrow$ Đối chiếu, kiểm tra  $\langle\text{-----}\rangle$ *Sơ đồ 1.5. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký chung*

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ đã kiểm tra được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký chung.

Căn cứ vào số liệu đã ghi trên sổ Nhật ký chung để ghi vào Sổ Cái theo các tài khoản kế toán phù hợp. Nếu đơn vị có mở sổ, thẻ kế toán chi tiết thì đồng thời với việc ghi sổ Nhật ký chung, các nghiệp vụ phát sinh được ghi vào các sổ, thẻ kế toán chi tiết liên quan.

Trường hợp đơn vị mở các sổ Nhật ký đặc biệt thì hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ được dùng làm căn cứ ghi sổ, ghi nghiệp vụ phát sinh vào sổ Nhật ký đặc biệt liên quan.

Định kỳ hoặc cuối tháng, tùy khối lượng nghiệp vụ phát sinh, tổng hợp từng sổ Nhật ký đặc biệt, lấy số liệu để ghi vào các tài khoản phù hợp trên Sổ Cái, sau khi đã loại trừ số trùng lặp do một nghiệp vụ được ghi đồng thời vào nhiều sổ Nhật ký đặc biệt (nếu có).

Cuối tháng, cuối quý, cuối năm, cộng số liệu trên Sổ Cái, lập Bảng cân đối phát sinh.

Sau khi đã kiểm tra, đối chiếu khớp đúng, số liệu ghi trên Sổ Cái và Bảng tổng hợp chi tiết (được lập từ các Sổ, thẻ kế toán chi tiết) được dùng để lập các Báo cáo tài chính.

### ***1.3.2. Hình thức kế toán Nhật ký - sổ cái***

\* Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Nhật ký - sổ cái:

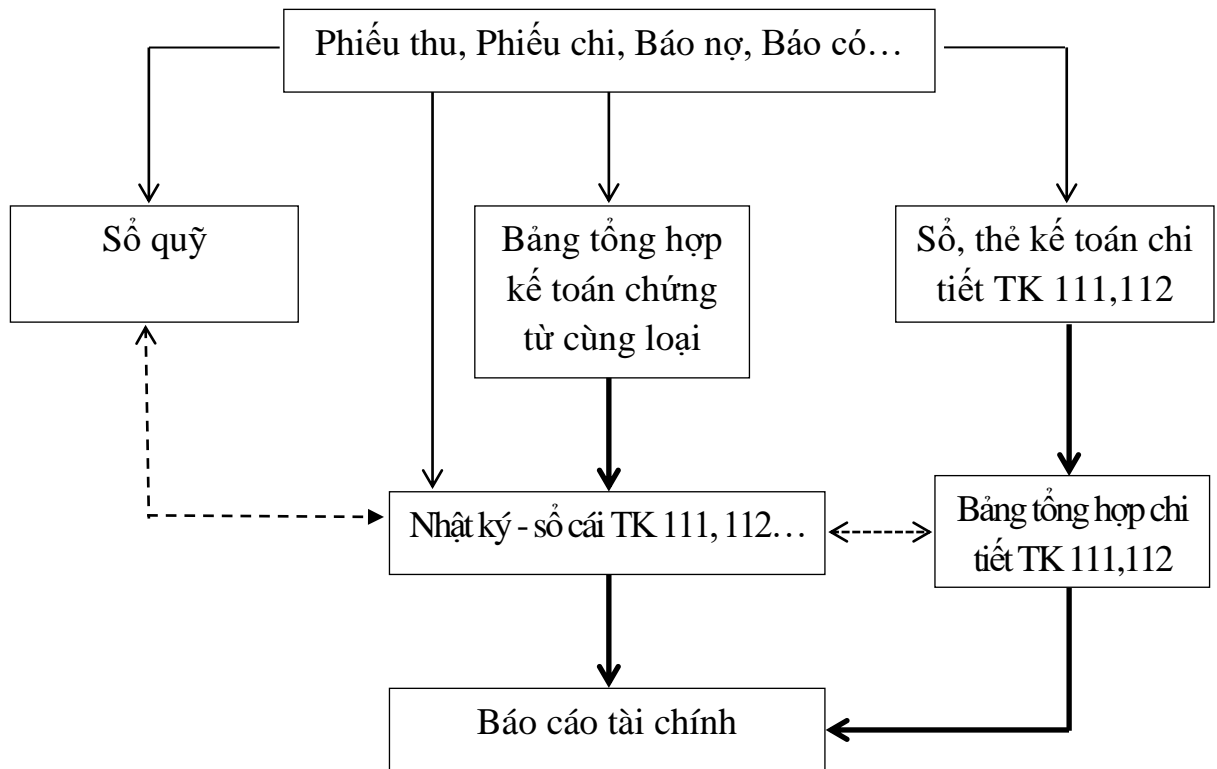
Các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh được kết hợp ghi chép theo trình tự thời gian và theo nội dung kinh tế (theo tài khoản kế toán) trên cùng một quyển sổ kế toán tổng hợp duy nhất là sổ Nhật ký - sổ cái.

Căn cứ để ghi vào sổ Nhật ký - sổ cái là các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại.

\* Ghi sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung cần các loại sổ sau:

- Nhật ký - sổ cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết

\* Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Nhật ký - sổ cái:



Ghi chú:

Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$

Ghi cuối tháng  $\longrightarrow$

Đối chiếu, kiểm tra  $\longleftrightarrow$

*Sơ đồ 1.6. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bản tiền theo hình thức Nhật ký - sổ cái*

Hàng ngày, kế toán căn cứ vào các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra và được dùng làm căn cứ ghi sổ, trước hết xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để ghi vào sổ Nhật ký - sổ cái.

Số liệu của mỗi chứng từ (hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại) được ghi trên một dòng ở cả 2 phần Nhật ký và phần Sổ Cái. Bảng tổng hợp chứng từ kế toán được lập cho những chứng từ cùng loại (Phiếu thu, phiếu chi, phiếu xuất, phiếu nhập...) phát sinh nhiều lần trong một ngày hoặc định kỳ 1 đến 3 ngày.

Chứng từ kế toán và Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại sau khi đã được ghi sổ Nhật ký - sổ cái, được dùng để ghi vào sổ, thẻ kế toán chi tiết có liên quan.

Cuối tháng, sau khi đã phản ánh toàn bộ chứng từ kế toán phát sinh trong tháng vào sổ Nhật ký - sổ cái và các sổ, thẻ kế toán chi tiết, kế toán tiến hành cộng

số liệu của cột số phát sinh ở phần Nhật ký và các cột Nợ, cột Có của từng tài khoản ở phần Sổ Cái để ghi vào dòng cộng phát sinh cuối tháng.

Căn cứ vào số phát sinh các tháng trước và số phát sinh tháng này tính ra số phát sinh lũy kế từ đầu quý đến cuối tháng này. Căn cứ vào số dư đầu tháng (đầu quý) và số phát sinh trong tháng, kế toán tính ra số dư cuối tháng (cuối quý) của từng tài khoản trên Nhật ký - sổ cái.

Khi kiểm tra, đối chiếu số cộng cuối tháng (cuối quý) trong sổ Nhật ký - sổ cái phải đảm bảo các yêu cầu sau:

Tổng số tiền “Phát sinh” ở phần Nhật ký = Tổng số tiền phát sinh Nợ của tất cả các tài khoản = Tổng số tiền phát sinh Có của tất cả các tài khoản.

Tổng số dư Nợ các tài khoản = Tổng số dư Có các tài khoản

Các sổ, thẻ kế toán chi tiết cũng phải được khóa sổ để cộng số phát sinh Nợ, số phát sinh Có và tính ra số dư cuối tháng của từng đối tượng.

Căn cứ vào số liệu khóa sổ của các đối tượng lập Bảng tổng hợp chi tiết cho từng tài khoản. Số liệu trên Bảng tổng hợp chi tiết được đối chiếu với số phát sinh Nợ, số phát sinh Có và số dư cuối tháng của từng tài khoản trên sổ Nhật ký - sổ cái.

Số liệu trên Nhật ký - sổ cái và trên Bảng tổng hợp chi tiết sau khi khóa sổ được kiểm tra, đối chiếu nếu khớp, đúng sẽ được sử dụng để lập Báo cáo tài chính.

### ***1.3.3. Hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ***

\* Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ:

Việc ghi sổ kế toán tổng hợp bao gồm:

- Ghi theo trình tự thời gian trên Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ.
- Ghi theo nội dung kinh tế trên Sổ Cái.

Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng loại dung kinh tế.

Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong từng tháng hoặc cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

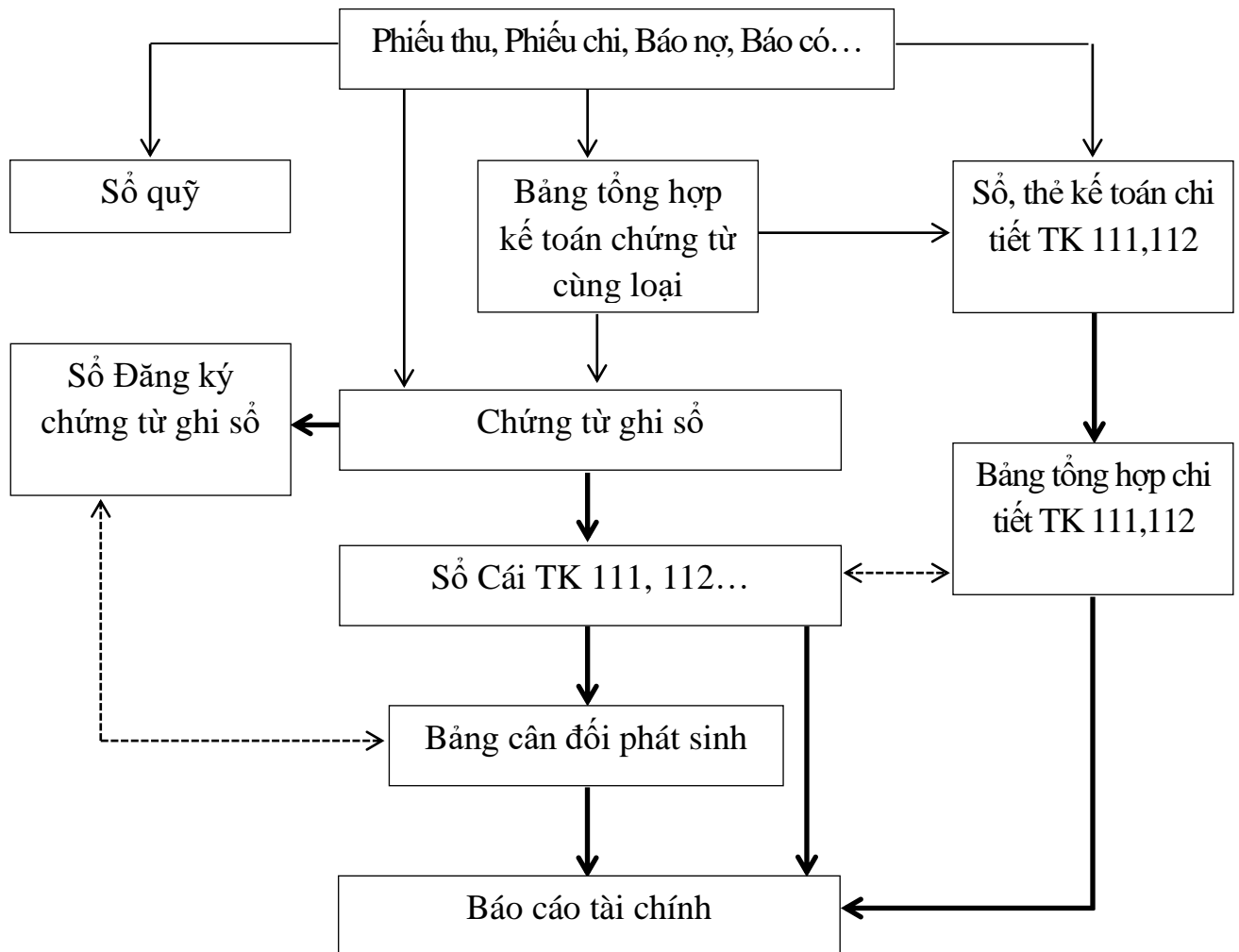
\* Ghi sổ kế toán theo hình thức Chứng từ ghi sổ cần các loại sổ sau:

- Chứng từ ghi sổ



- Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ
- Sổ Cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết

\* Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ:



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$
- Ghi cuối tháng  $\longrightarrow$
- Đối chiếu, kiểm tra  $\longleftrightarrow$

*Sơ đồ 1.7. Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ*

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, kế toán lập Chứng từ ghi sổ.

Căn cứ vào Chứng từ ghi sổ để ghi vào Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ, sau đó được dùng để ghi vào Sổ Cái. Các chứng từ kế toán sau khi làm căn cứ lập Chứng từ ghi sổ được dùng để ghi vào sổ, thẻ kế toán chi tiết có liên quan.

Cuối tháng, phải khóa sổ tính ra tổng số tiền của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh trong tháng trên Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ, tính ra tổng số phát sinh Nợ, tổng số phát sinh Có và số dư của từng tài khoản trên Sổ Cái. Căn cứ vào Sổ Cái lập Bảng cân đối số phát sinh. Sau khi đối chiếu khớp, đúng, số liệu ghi trên Sổ Cái và Bảng tổng hợp chi tiết (được lập từ các sổ, thẻ kế toán chi tiết) được dùng để lập Báo cáo tài chính.

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra phải đảm bảo tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh Có của tất cả các tài khoản trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng nhau và bằng tổng số tiền phát sinh trên Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ.

Tổng số dư Nợ và tổng số dư Có của các tài khoản trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng nhau, và số dư của từng tài khoản trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng số dư của từng tài khoản tương ứng trên Bảng tổng hợp chi tiết.

#### ***1.3.4. Hình thức kế toán máy***

\* Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán máy:

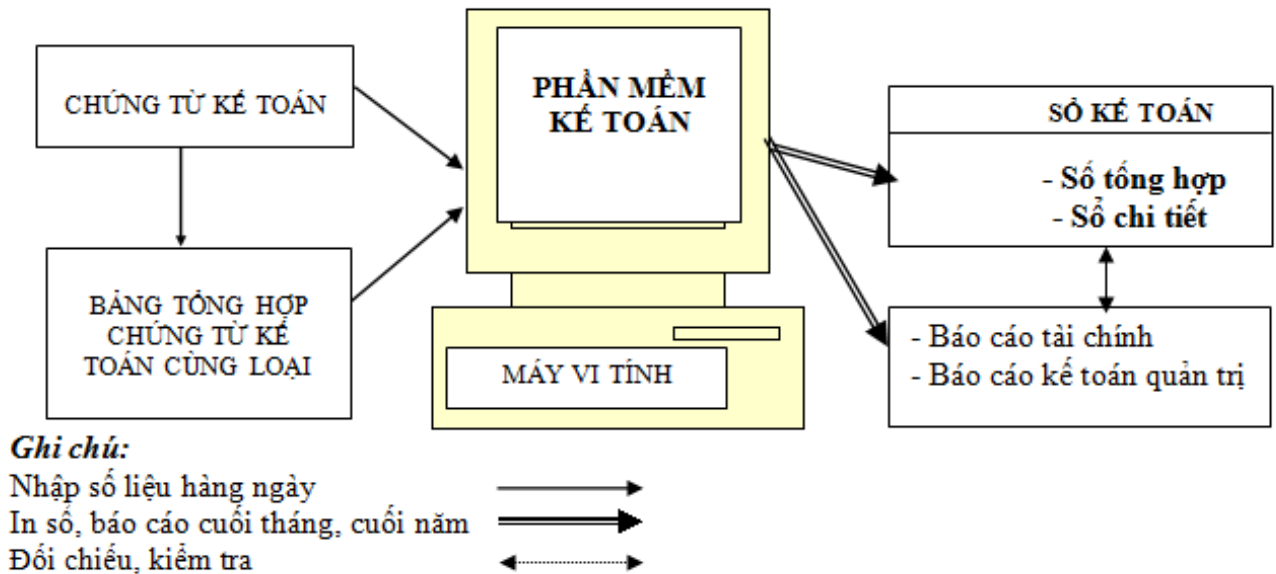
- Công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính.

- Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

\* Các loại sổ của hình thức kế toán máy:

Phần mềm kế toán được thiết kế theo hình thức kế toán nào sẽ có các loại sổ của hình thức kế toán đó nhưng không hoàn toàn giống mẫu sổ kế toán ghi bằng tay.

\* Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy:



Sơ đồ 1.8. Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán máy

Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán. Theo quy trình của phần mềm kế toán, các thông tin được tự động nhập vào sổ kế toán tổng hợp (Sổ Cái hoặc Nhật ký- Sổ Cái...) và các sổ, thẻ kế toán chi tiết liên quan.

Cuối tháng (hoặc bất kỳ vào thời điểm cần thiết nào), kế toán thực hiện các thao tác khóa sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy. Cuối tháng, cuối năm sổ kế toán tổng hợp và sổ kế toán chi tiết được in ra giấy, đóng thành quyển và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định.

## **CHƯƠNG 2:**

### **THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

#### **2.1. Giới thiệu chung về Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn:**

##### ***2.1.1. Khái quát chung về Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn***

- Tên gọi: Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ và sản xuất Minh Tuấn
- Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, Hải Phòng.
- Ngành nghề: Sản xuất và kinh doanh, lắp đặt các sản phẩm cơ khí.
- Đơn vị thuế quản lý: Chi cục Thuế quận Hồng Bàng - An Dương
- Mã số thuế: 0201631492
- Giám Đốc (Người đại diện): Vũ Minh Tuấn
- Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn ngoài nhà nước

##### ***2.1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn***

Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ và sản xuất Minh Tuấn chính thức thành lập ngày 15/05/2015. Trong 7 năm hình thành, tồn tại và phát triển, các bộ phận của Công ty đã không ngừng nỗ lực vươn lên vượt mọi khó khăn gian khổ để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và không ngừng cố gắng để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho toàn thể công nhân viên. Công ty TNHH đầu tư thương mại dịch vụ và sản xuất Minh Tuấn được thành lập mục đích tạo ra những sản phẩm cơ khí và dịch vụ tốt nhất cho thị trường.

Những ngày đầu thành lập năm 2015 Công ty tập trung sản xuất gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại phục vụ chủ yếu cho thị trường Hải Phòng.

Trong những năm tiếp theo từ năm 2017 đến 2020, lãnh đạo Công ty đã đầu tư hệ thống máy móc hiện đại cho quá trình sản xuất và cũng như kiểm tra, thêm vào đó đồng thời nhưng cơ sở phòng ban được nâng cấp, chất lượng đào tạo người

lao động được nâng cao, đồng thời tăng thu nhập cho người lao động. Trong những năm đó Công ty mở rộng thêm các lĩnh vực để đáp ứng nhu cầu thị trường ngày càng đòi hỏi cao về số lượng và chất lượng.

Từ năm 2020 đến nay, quá trình công nghiệp và công nghệ phát triển đã thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế diễn ra mạnh mẽ. Giám đốc Công ty đầu tư thêm vốn phát triển trong lĩnh vực marketing cho sản phẩm kinh doanh của Công ty như là bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác, bán buôn kim loại và quặng kim loại.

Công ty cũng đang cố gắng hoàn thiện và xây mới các quy định về quản lý tài chính, quản lý công nợ, cũng như công tác tính toán các định mức về tiền lương cũng như vật tư để nâng cao năng suất lao động, cải tiến công nghệ và hạ giá thành, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh để bảo toàn và phát triển vốn.

Trong thời gian tồn tại, hoạt động và phát triển, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn đã và đạt được bước chuyển mình mang tính đột phá cả về uy tín cũng như quy mô bên cạnh đó Công ty cũng trải qua nhiều khó khăn, thách thức và cả vấn đề về cạnh tranh. Công ty với Ban lãnh đạo giỏi, có chuyên môn cùng đội ngũ nhân viên có năng lực, nhiệt tình học hỏi, sáng tạo trong công việc, cũng đã góp phần vào sự tồn tại, phát triển của công ty và quan trọng hơn nữa là đã khẳng định được vị thế của mình. Song, không vì vậy mà công ty chủ quan, lơ là, mà ngày càng không ngừng bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao trình độ quản lý của đội ngũ nhân viên. Chính vì sự cố gắng không ngừng đó mà uy tín của công ty ngày một nâng cao, hoạt động kinh doanh ngày càng mở rộng và đời sống đội ngũ cán bộ nhân viên cũng được cải thiện hơn.

### ***2.1.3. Đặc điểm ngành nghề kinh doanh của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.***

Công ty kinh doanh các lĩnh vực sau:

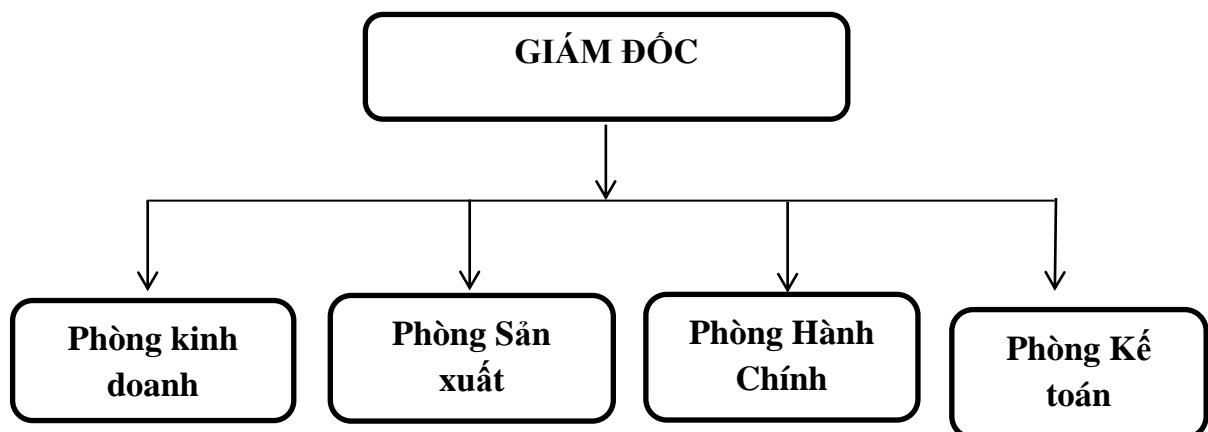
STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, Inox	4662 (chính)

2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ chế biến, bán buôn xi măng; bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; buôn bán kính xây dựng; bán buôn sơn, vécni; bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; bán buôn ngũ kim, hàng kim khí	4663
3	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
4	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5	Bốc xếp hàng hóa	5224
6	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
7	Gia công cơ khí: xử lý và phủ tráng kim loại	2592
8	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng kim loại	2512
10	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các hàng chuyên doanh; bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ kính xây trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
12	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
13	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy móc khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa	8299

	được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa	
15	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315

#### **2.1.4. Đặc điểm cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.**

Để đảm bảo khả năng thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh thì cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý trực tiếp với sự lãnh đạo từ trên xuống dưới, từ giám đốc đến các phòng ban để thực hiện việc điều hành quản lý điều hành các hoạt động kinh doanh kinh doanh của công ty. Bộ máy quản lý điều hành kinh doanh kinh doanh gọn nhẹ, đảm bảo chất lượng và trình độ kỹ thuật nghiệp vụ, đảm bảo sự phối hợp nhịp nhàng giữa các bộ phận trong doanh nghiệp lấy hiệu quả kinh doanh kinh doanh là chính. Dưới đây là sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty:



*Sơ đồ 2.1: Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn*

#### **Chức năng bộ máy quản lý của công ty**

##### **❖ Giám đốc:**

- + Là người điều hành và quyết định mọi hoạt động hằng ngày của công ty.
- + Xây dựng và quản lý việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và chính sách kinh doanh của công ty, đảm bảo hiệu quả kinh doanh của đơn vị.
- + Quản lý toàn bộ nhân viên, thực hiện toàn quyền với nhân viên theo chính sách thủ tục nhân sự công ty.

+ Ký các văn bản trong phạm vi quản lý của công ty.

❖ **Phòng Kế toán:**

+ Tham mưu giúp Giám đốc trong công việc thực hiện chức năng quản lý kế toán tài chính, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh doanh, kiểm soát hoạt động tài chính tại công ty.

+ Ghi chép và hạch toán đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong quá trình quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với quy định của Nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty;

+ Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch thu chi tài chính, việc thu, nộp, thanh toán,... kiểm tra việc giữ gìn và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn; Phát hiện và ngăn ngừa kịp thời những hiện tượng lãng phí, vi phạm chế độ, quy định của Nhà nước, Công ty;

+ Cung cấp số liệu báo cáo cho cơ quan hữu quan theo chế độ báo cáo tài chính, kế toán hiện hành;

+ Quan hệ với ngân hàng và các tổ chức tín dụng trong hoạt động vay vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn;

+ Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh cho Giám đốc Công ty;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc đề ra.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

+ Thực hiện các hoạt động tiếp thị - bán hàng tới khách hàng và khách hàng tiềm năng của Công ty nhằm đạt mục tiêu về doanh số, thị phần...

+ Tổ chức bộ máy nhân sự, phân công công việc trong phòng để hoàn thành công việc đã được phê duyệt.

+ Thực hiện các báo cáo nội bộ theo quy định của công ty theo yêu cầu của Ban điều hành.

+ Xây dựng các quy trình, quy định nghiệp vụ thuộc lĩnh vực phòng, đánh giá hiệu quả các quy trình, quy định này trong thực tế để liên tục cải tiến, giúp nâng cao hoạt động của công ty. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chỉ đạo của Ban lãnh đạo.

❖ **Phòng Hành chính:**



- + Tham mưu, giúp Giám đốc quản lý và tổ chức thực hiện công tác hành chính; tổng hợp kế hoạch cải cách hành chính.
- + Chủ trì, phối hợp với các phòng ban khác xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác
- + Quản lý công văn, tài liệu, con dấu và thực hiện công tác văn thư, lưu trữ;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc đề ra.
- + Tham mưu công tác tổ chức, công tác quy hoạch cán bộ; đào tạo bồi dưỡng; đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp, luân chuyển, khen thưởng; thực hiện các chế độ chính sách đối với cán bộ viên chức – lao động;
- + Hướng dẫn, tổ chức thông tin, tư liệu và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất, sơ kết, tổng kết;

#### ❖ *Phòng Sản xuất:*

Phòng sản xuất phụ trách về hoạt động kỹ thuật, quy trình công nghệ sản xuất, nâng cao tay nghề của công nhân. Trưởng phòng là người giúp Giám đốc các ứng dụng kỹ thuật khoa học công nghệ, quản lý chất lượng sản phẩm.

- + Chịu trách nhiệm trong việc gia công phối và xử lý phần thô cho sản phẩm theo bản vẽ của khách hàng và gia công chi tiết theo sai số yêu cầu từ sản phẩm.

- + Chịu trách nhiệm mạ những sản phẩm đảm bảo bề mặt và độ bền sản phẩm.

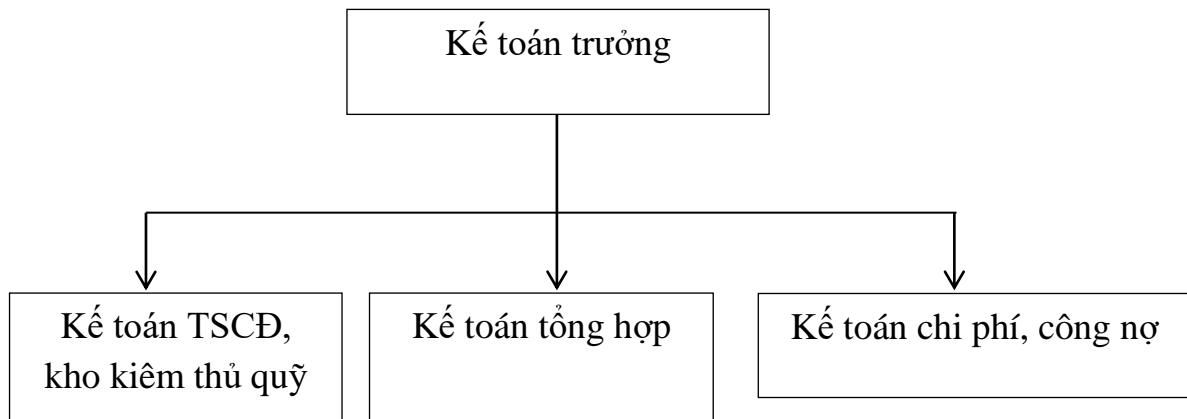
- + Chịu trách nhiệm lắp lại những chi tiết đơn thành sản phẩm hoàn thiện theo các công nghệ khác nhau; đảm bảo chất lượng toàn bộ sản phẩm, khâu này rất quan trọng vì đảm bảo chất lượng sản phẩm trước khi giao cho khách hàng.

### ***2.1.5. Đặc điểm tổ chức công tác kế toán của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn***

#### ***2.1.5.1. Đặc điểm bộ máy kế toán của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn***

Để tổ chức bộ máy kế toán gọn nhẹ, có hiệu quả đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, Công ty đã lựa chọn hình thức tổ chức bộ máy kế toán tập trung. Hình thức này tạo điều kiện cho việc kiểm tra, chỉ đạo nghiệp vụ cụ thể và đảm bảo sự lãnh đạo tập trung thống nhất của kế toán trưởng cũng như sự chỉ đạo

kịp thời của ban lãnh đạo Công ty đối với hoạt động kinh doanh nói chung và đối với công tác kế toán nói riêng. Dưới đây là sơ đồ bộ máy kế toán của Công ty:



Sơ đồ 2.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn

### Chức năng nhiệm vụ của từng nhân viên

#### ❖ **Kế toán trưởng**

- + Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện công tác kế toán của cá nhân đảm bảo theo các quy định của chế độ tài chính kế toán.
- + Chịu trách nhiệm về toàn bộ công tác kế toán tài chính tại đơn vị.
- + Tổ chức bộ máy kế toán theo quy định nhà nước
- + Lập các báo cáo kế toán
- + Tham mưu giúp Giám đốc quản lý và thực hiện mọi mặt hoạt động về kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác kỹ thuật, pháp chế, bảo hiểm phương tiện, công tác văn thư lưu trữ.
- + Hạch toán lương, thưởng, các khoản khấu trừ vào lương và các thu nhập khác.
- + Lập kế hoạch tín dụng, kế hoạch tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, làm thủ tục thanh toán cho các đơn vị, đối tác với ngân hàng.

#### ❖ **Kế toán Tổng hợp:**

- Giúp kế toán trưởng kiểm soát cập nhật hạch toán các số liệu thông qua các chứng từ ghi chép ban đầu hợp pháp vào sổ sách kế toán có liên quan kịp thời phải đảm bảo độ chính xác để báo cáo với kế toán trưởng.
- Kiểm tra, kiểm soát các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, phát hiện kịp thời những sai sót vi phạm về nguyên tắc, nghiệp vụ quản lý kinh tế tài chính.

- Căn cứ vào chứng từ thanh toán đã được Giám đốc duyệt và kế toán trưởng kiểm soát, lập phiếu thu và phiếu chi theo quy định sau đó chuyển cho thủ quỹ thực hiện.

- Theo dõi doanh thu, giá vốn hàng bán. Theo dõi công tác thuế, lập bảng kê khai thuế hàng tháng.

- Quản lý hoá đơn, viết hoá đơn bán hàng. Giúp kế toán trưởng hướng dẫn các phòng ban ghi chép các nội dung nghiệp vụ kinh tế phát sinh đảm bảo chính xác đúng mẫu biểu quy định.

- Thực hiện các nghiệp vụ thu tiền: thu tiền của thu ngân hàng ngày & thu khác. Theo dõi tiền gửi ngân hàng.

- Quản lý các chứng từ liên quan đến thu chi.

- Lập kế hoạch thanh toán với nhà cung cấp hàng tuần, hàng tháng. Chủ động liên hệ với nhà cung cấp trong trường hợp kế hoạch thanh toán không đảm bảo.

- Thực hiện nghiệp vụ thanh toán bằng tiền mặt hay tiền gửi cho nhà cung cấp: nhận hoá đơn, xem xét phiếu đề nghị thanh toán, lập phiếu chi...

- Thực hiện các nghiệp vụ chi nội bộ như lương, thanh toán mua hàng ngoài...Theo dõi nghiệp vụ tạm ứng.

#### ❖ *Kế toán TSCĐ, kho kiêm thủ quỹ*

+ Hàng tháng tiến hành trích khấu hao TSCĐ theo quy định nhà nước, chịu trách nhiệm phản ánh giá trị TSCĐ hiện có và phản ánh kịp thời TSCĐ hiện có trong quá trình sử dụng

+ Theo dõi hàng hóa, tổng hợp các mặt hàng tồn trong kho.

+ Thu chi tiền mặt, quản lý tiền mặt.

+ Quản lý và kiểm tra chứng từ, hàng ngày kiểm kê quỹ, đối chiếu sổ sách và ký vào sổ quỹ

#### ❖ *Kế toán chi phí, công nợ*

+ Hàng ngày tiến hành kê khai thuế để làm nhiệm vụ với nhà nước. Kiểm tra đối chiếu sổ sách với các đơn vị,

+ Tiến hành nhập số liệu phát sinh hàng tháng để cuối kỳ lên báo cáo.

- + Theo dõi công nợ của công ty và công ty đối tác.
- + Tập hợp và phân bổ chi phí bán hàng, Chi phí quản lý doanh nghiệp và phân bổ chi phí mua hàng hóa

#### *2.1.5.2. Chế độ và chính sách kế toán áp dụng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn*

Công ty đang áp dụng chế độ kế toán theo thông tư 133/2016/TT-BTC ban hành ngày 26/08/2016.

Niên độ kế toán: từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

Đơn vị tiền tệ: Đồng Việt Nam (VNĐ).

Phương pháp tính trị giá hàng nhập kho: Phương pháp giá trị thực tế.

Phương pháp xác định giá trị hàng xuất kho: Phương pháp bình quân gia quyền cả kỳ.

Phương pháp tính khấu hao tài sản cố định: Khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

Phương pháp tính GTGT: Phương pháp khấu trừ.

#### *2.1.5.3. Tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán*

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn tổ chức vận dụng hệ thống chứng từ và tài khoản kế toán ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

#### *2.1.5.4. Tổ chức vận dụng hình thức kế toán và hệ thống sổ sách kế toán tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn*

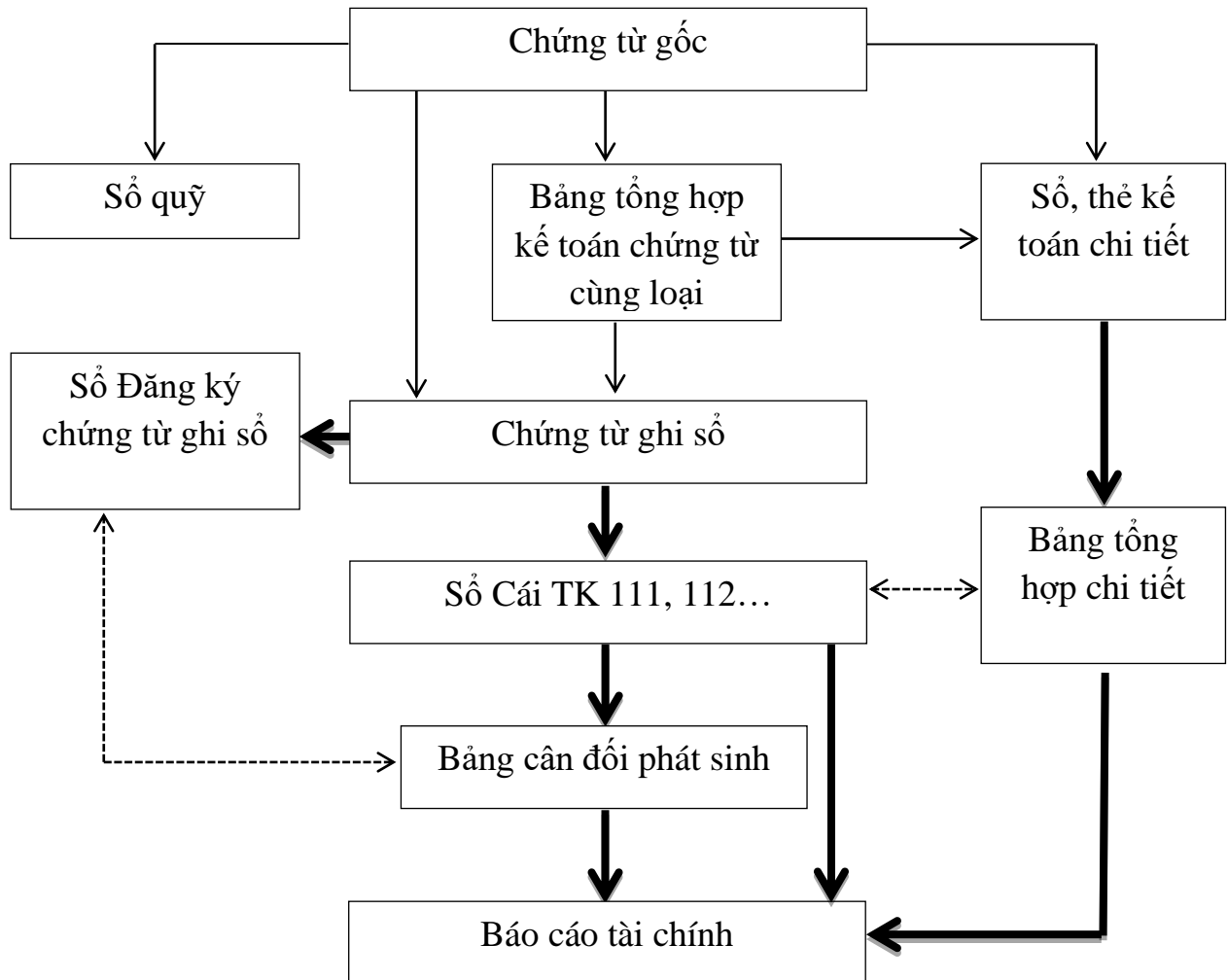
Công ty áp dụng hình thức sổ Chứng từ ghi sổ. Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán Chứng từ ghi sổ là việc ghi sổ kế toán tổng hợp bao gồm: Ghi theo trình tự thời gian trên Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ, ghi theo nội dung kinh tế trên Sổ Cái. Chứng từ ghi sổ do kế toán lập trên cơ sở từng chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại, có cùng loại dung kinh tế.

Chứng từ ghi sổ được đánh số hiệu liên tục trong cả năm (theo số thứ tự trong Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ) và có chứng từ kế toán đính kèm, phải được kế toán trưởng duyệt trước khi ghi sổ kế toán.

Ghi sổ kế toán theo hình thức Chứng từ ghi sổ cần các loại sổ sau:

- Chứng từ ghi sổ
- Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ
- Sổ Cái
- Các sổ, thẻ kế toán chi tiết

\* Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức Chứng từ ghi sổ tại công ty được thể hiện trong sơ đồ sau:



Ghi chú:

- Ghi hàng ngày →
- Ghi cuối tháng →
- Đối chiếu, kiểm tra →

Sơ đồ 1.7. Trình tự ghi sổ kế toán theo hình thức Chứng từ ghi sổ

Hàng ngày, căn cứ vào các chứng từ kế toán hoặc Bảng tổng hợp chứng từ kế toán cùng loại đã được kiểm tra, được dùng làm căn cứ ghi sổ, kế toán lập Chứng từ ghi sổ.

Căn cứ vào Chứng từ ghi sổ để ghi vào Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ, sau đó được dùng để ghi vào Sổ Cái. Các chứng từ kế toán sau khi làm căn cứ lập Chứng từ ghi sổ được dùng để ghi vào sổ, thẻ kế toán chi tiết có liên quan.

Cuối tháng, phải khóa sổ tính ra tổng số tiền của các nghiệp vụ kinh tế, tài chính phát sinh trong tháng trên Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ, tính ra tổng số phát sinh Nợ, tổng số phát sinh Có và số dư của từng tài khoản trên Sổ Cái. Căn cứ vào Sổ Cái lập Bảng cân đối số phát sinh. Sau khi đối chiếu khớp, đúng, số liệu ghi trên Sổ Cái và Bảng tổng hợp chi tiết (được lập từ các sổ, thẻ kế toán chi tiết) được dùng để lập Báo cáo tài chính.

Quan hệ đối chiếu, kiểm tra phải đảm bảo tổng số phát sinh Nợ và tổng số phát sinh Có của tất cả các tài khoản trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng nhau và bằng tổng số tiền phát sinh trên Sổ Đăng ký chứng từ ghi sổ.

Tổng số dư Nợ và tổng số dư Có của các tài khoản trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng nhau, và số dư của từng tài khoản trên Bảng cân đối số phát sinh phải bằng số dư của từng tài khoản tương ứng trên Bảng tổng hợp chi tiết.

## **2.2. Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.**

Tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn do tính chất hoạt động kinh doanh, các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến tiền đang chuyên không có, nên kế toán vốn bằng tiền chỉ sử dụng 2 tài khoản: TK 111 để theo dõi tiền mặt tại quỹ và TK 112 để theo dõi tiền gửi tại các ngân hàng.

### **2.2.1. Kế toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.**

#### **❖ Nguyên tắc quản lý tiền mặt tại công ty.**

- Tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn chỉ có tiền mặt là tiền Việt Nam đồng, không có tiền mặt là ngoại tệ vàng bạc, kim khí quý, đá quý.

- Tiền mặt tại quỹ của công ty được thủ quỹ quản lý tại kết, nhất thiết phải được bảo quản đủ điều kiện an toàn.

- Công ty luôn chấp hành đầy đủ các quy chế, chế độ quản lý lưu thông tiền tệ của Nhà nước quy định.

- Công ty tổ chức quản lý chặt chẽ quá trình thu, chi tiền mặt từ Giám đốc, kế toán trưởng và đặc biệt là thủ quỹ.

Phiếu thu do kế toán lập theo mẫu có sẵn trên máy tính, in thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu rồi ký vào phiếu thu, sau đó chuyển cho thủ quỹ làm thủ tục nhập quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, thủ quỹ ghi số tiền thực nhập quỹ (bằng chữ) vào phiếu thu trước khi ký và ghi rõ họ tên. Cuối cùng, chuyển cho kế toán trưởng, Giám đốc ký duyệt và đóng dấu.

Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nộp tiền, 1 liên lưu kẹp cùng các chứng từ kế toán khác của nghiệp vụ kinh tế phát sinh để kế toán ghi sổ kế toán.

Phiếu chi cũng do kế toán lập theo mẫu có sẵn trên máy tính, in thành 3 liên, ghi đầy đủ nội dung trên phiếu chi. Chỉ sau khi đã có chữ ký theo từng liên của người lập phiếu, kế toán trưởng, Giám đốc, thủ quỹ mới được xuất quỹ. Sau khi nhận đủ số tiền, người nhận tiền ghi số tiền thực nhận (bằng chữ) vào phiếu chi trước khi ký và ghi rõ họ tên.

Thủ quỹ giữ lại 1 liên để ghi sổ quỹ, 1 liên giao cho người nhận tiền, 1 liên lưu kẹp cùng các chứng từ kế toán khác của nghiệp vụ kinh tế phát sinh để kế toán ghi sổ kế toán.

❖ ***Chứng từ kế toán tại Công ty***

- Hóa đơn GTGT
- Phiếu thu, phiếu chi
- Giấy đề nghị tạm ứng
- Giấy đề nghị thanh toán

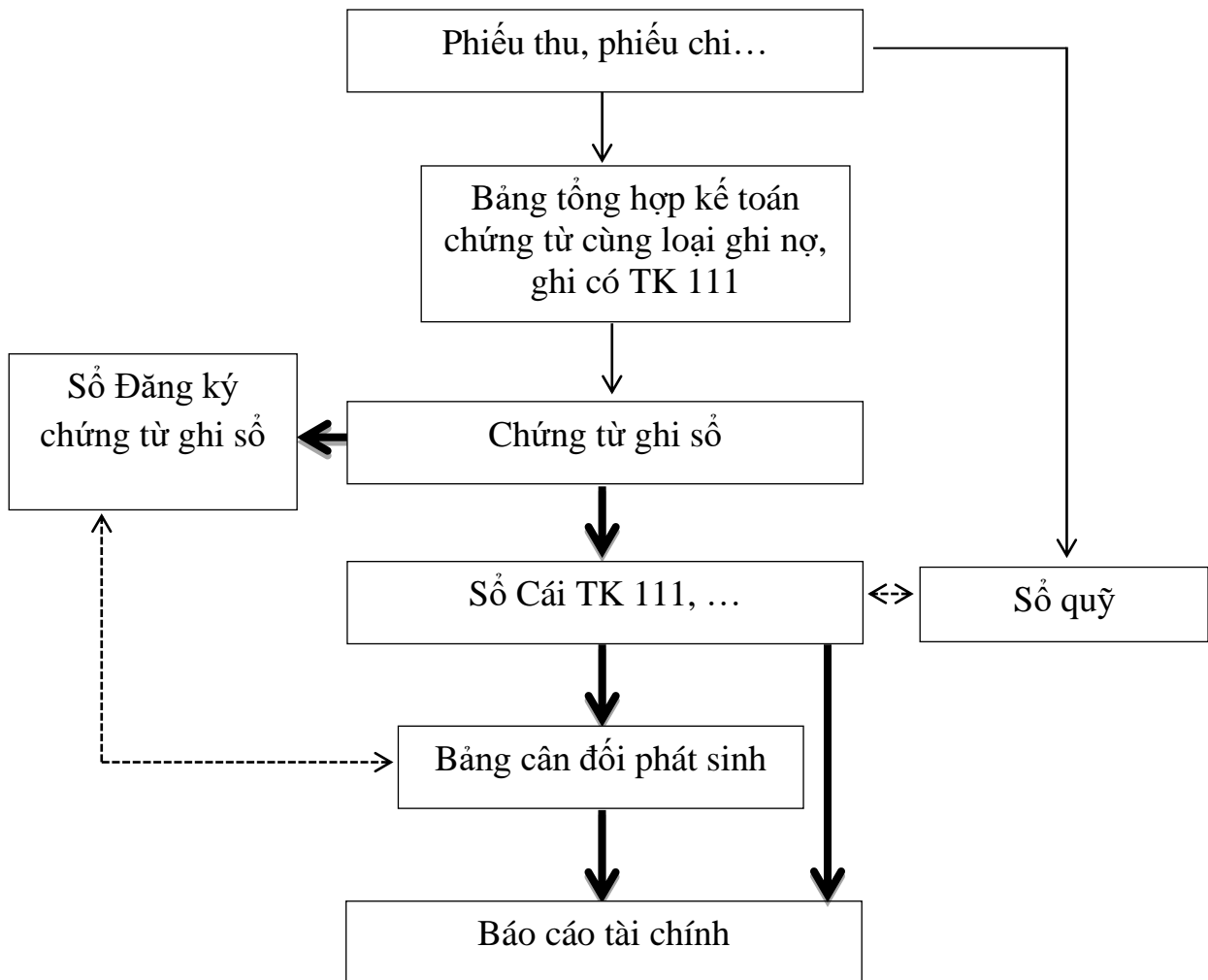
....

❖ ***Tài khoản kế toán sử dụng tại Công ty***

Công ty sử dụng TK 111 – Tiền mặt

❖ *Sổ sách kế toán sử dụng tại Công ty:*

- Chứng từ ghi sổ, sổ đăng ký chứng từ ghi sổ
- Sổ cái TK 111
- Sổ quỹ tiền mặt

❖ *Quy trình hạch toán tiền mặt tại Công ty*Ghi chú:Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$ Ghi cuối tháng  $\longrightarrow$ Đối chiếu, kiểm tra  $\longleftrightarrow$ 

Sơ đồ 2.4. Trình tự hạch toán tiền mặt tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn



**Ví dụ 1:** Ngày 07/12/2022, thu tiền bán hàng cho Công ty TNHH Hải Nam bằng tiền mặt, số tiền đã bao gồm cả thuế VAT 10% là 14.850.000 đồng.

Ví dụ trên được ghi vào sổ sách kế toán như sau:

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.1), Phiếu thu (Biểu số: 2.2) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.5). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.6). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.6), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 511, TK 333.... Từ chứng từ ghi sổ, kế toán ghi vào Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.14). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu (Biểu số: 2.2) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.15).

**Biểu 2.1. Hóa đơn GTGT số 516**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>		Ký hiệu: 1C22TY Y			
<b>Bản thể hiện của hóa đơn điện tử</b>		<b>Số: 516</b>			
Ngày 07 tháng 12 năm 2022					
Mã của cơ quan thuế: 00EA7A5715F9AF441C90C5BBC546BC0C89					
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN</b>					
Mã số thuế: 0201631492					
Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng					
Điện thoại: 02253.570720			Fax: 02253.593073		
Số Tài khoản: 276265666 tại Ngân hàng ACB – PGD Sở Dầu – Hồng Bàng - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY TNHH HẢI NAM</b>					
Mã số thuế: 02016978455					
Địa chỉ: số 125 tổ 4, Đường Trường Trinh, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Tiền mặt					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thép lưới dập giãn 5 x 1500 x 2000	Kg	500	27.000	13.500.000
Cộng tiền hàng:					13.500.000
Tiền thuế GTGT (10%):					1.350.000
Tổng cộng tiền thanh toán:					14.850.000
Số tiền viết bằng chữ: Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng.					
<b>Người mua hàng</b> (Chữ ký số (nếu có))			<b>Người bán hàng</b> (Chữ ký điện tử, chữ ký số)		
<b>Ký bởi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn</b>					
Ký ngày: <b>07/12/2022</b>					
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.2. Phiếu thu số 442**

<b>CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN</b> Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng	<b>Mẫu số 01 – TT</b> <i>(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)</i>			
<b>PHIẾU THU</b> <i>Ngày 07 tháng 12 năm 2022</i>				
Số: <b>442</b>				
Nợ: 111 Có: 511, 333				
Họ và tên người nộp tiền: Nguyễn Văn Hưng – Công ty TNHH Hải Nam				
Địa chỉ: số 125 tổ 4, Đường Trường Trinh, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng				
Lý do nộp: Thu tiền bán hàng				
Số tiền: 14.850.000 đồng				
Viết bằng chữ: Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng				
Kèm theo: 01 chứng từ gốc				
<i>Ngày 07 tháng 12 năm 2022</i>				
<b>Giám đốc</b> <i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<b>Kế toán trưởng</b> <i>(Ký, họ tên)</i>	<b>Thủ quỹ</b> <i>(Ký, họ tên)</i>	<b>Người lập phiếu</b> <i>(Ký, họ tên)</i>	<b>Người nộp tiền</b> <i>(Ký, họ tên)</i>
Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Mười bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng				

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Ví dụ 2:** Ngày 09/12/2022, thu tiền bán thép tấm 4ly x 1500 x 6000 cho Ông Vũ Văn Đạt, địa chỉ: số 125 tổ 4, Đường Trường Trinh, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng bằng tiền mặt, số tiền 8.942.404 đồng (đã bao gồm thuế GTGT 10%).

Ví dụ trên được ghi vào sổ sách kế toán như sau:

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.3), Phiếu thu (Biểu số: 2.4) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.5). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.6). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.6), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 511, TK 333... Từ chứng từ ghi sổ, kế toán ghi vào Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.14). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu thu (Biểu số: 2.4) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.15).

**Biểu 2.3. Hóa đơn GTGT số 524**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>		Ký hiệu: 1C22TYY			
<b>Bản thể hiện của hóa đơn điện tử</b>		Số: <b>524</b>			
Ngày 09 tháng 12 năm 2022					
Mã của cơ quan thuế: 00EA7A5715F9AF441C90C5BBC546BC0C89					
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN</b>					
Mã số thuế: 0201631492					
Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng					
Điện thoại: 02253.570720			Fax: 02253.593073		
Số Tài khoản: 276265666 tại Ngân hàng ACB – PGD Sở Dầu – Hồng Bàng - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Vũ Văn Đạt					
Tên đơn vị:					
Mã số thuế:					
Địa chỉ: Khu 6 Quán Toan, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Tiền mặt					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thép tấm 4ly x 1500 x 6000	Kg	443	18.350,92	8.129.458
Cộng tiền hàng:					8.129.458
Tiền thuế GTGT (10%):					812.946
Tổng cộng tiền thanh toán:					8.942.404
Số tiền viết bằng chữ: Tám triệu, chín trăm bốn mươi hai nghìn, bốn trăm linh bốn đồng.					
<b>Người mua hàng</b> (Chữ ký số (nếu có))			<b>Người bán hàng</b> (Chữ ký điện tử, chữ ký số)		
<b>Ký bởi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn</b> <b>Ký ngày: 09/12/2022</b>					
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.4. Phiếu thu số 251**

<b>CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN</b>		<b>Mẫu số 01 – TT</b>	
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng		<i>(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)</i>	
<b>PHIẾU THU</b>			
<i>Ngày 09 tháng 12 năm 2022</i>			
		Số: <b>451</b>	
		Nợ: 111	
		Có: 511, 333	
Họ và tên người nộp tiền: Vũ Văn Đạt			
Địa chỉ: Khu 6 Quán Toan, phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng			
Lý do nộp: Thu tiền bán thép tấm 4ly x 1500 x 6000			
Số tiền: 8.942.404 đồng			
Viết bằng chữ: Tám triệu, chín trăm bốn mươi hai nghìn, bốn trăm linh bốn đồng.			
Kèm theo: 01 chứng từ gốc			
<i>Ngày 09 tháng 12 năm 2022</i>			
<b>Giám đốc</b> <i>(Ký, họ tên, đóng dấu)</i>	<b>Kế toán trưởng</b> <i>(Ký, họ tên)</i>	<b>Thủ quỹ</b> <i>(Ký, họ tên)</i>	<b>Người lập phiếu</b> <i>(Ký, họ tên)</i>
			<b>Người nộp tiền</b> <i>(Ký, họ tên)</i>
Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Tám triệu, chín trăm bốn mươi hai nghìn, bốn trăm linh bốn đồng.			

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.5. Bảng kê chứng từ cùng loại**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

**BẢNG TỔNG HỢP CHỨNG TỪ CÙNG LOẠI**

Ghi nợ TK 111  
Tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Chứng từ		Diễn giải	Ghi nợ TK 111 ghi có TK:					Cộng
Số hiệu	Ngày tháng		112	131	141	333	511	
		...						
HĐ516 PT442	7/12	Bán hàng cho Công ty TNHH Hải Nam				1.350.000	13.500.000	14.850.000
		...						
HĐ524 PT451	9/12	Bán hàng cho ông Vũ Văn Đạt				812.946	8.129.458	8.942.404
		...						
		<b>Cộng</b>	<b>200.000.000</b>	<b>58.500.000</b>	<b>5.500.000</b>	<b>20.885.633</b>	<b>208.856.325</b>	<b>493.741.958</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(ký, họ tên)

**Giám đốc**

(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.6. Chứng từ ghi sổ**

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN**  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

**Mẫu số S02a – DNN**  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**Chứng từ ghi sổ****Số: 12/1**

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Trích yếu	Số hiệu tài khoản		Số tiền	Ghi chú
	Nợ	Có		
Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	111	112	200.000.000	
Thu nợ của khách hàng	111	131	58.500.000	
Thu tiền tạm ứng thừa	111	141	5.500.000	
Thuế phải nộp cho NSNN	111	333	20.885.633	
Doanh thu bán hàng bằng tiền mặt	111	511	208.856.325	
<b>Cộng</b>			<b>493.741.958</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)



**Ví dụ 3:** Ngày 05/12/2022, công ty thanh toán tiền tiếp khách cho Công ty cổ phần Dịch vụ Hoa Hạnh bằng tiền mặt, số tiền là 3.726.000 đồng (đã bao gồm VAT 8%).

Ví dụ trên được ghi vào sổ sách kế toán như sau:

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.7), Phiếu chi (Biểu số: 2.8) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.11). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.12). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.12), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 642, TK 133... Từ chứng từ ghi sổ, kế toán ghi vào Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.14). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu chi (Biểu số: 2.8) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.15).

**Biểu 2.7. Hóa đơn GTGT số 412****HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

Ký hiệu: 1C22TYT

**Bản thể hiện của hóa đơn điện tử**

Số: 412

Ngày 05 tháng 12 năm 2022

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HOA HẠNH**

Địa chỉ: Số 154 Sở Dầu, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng

Mã số thuế: 0200120833

Điện thoại: 02253 807 441

Số tài khoản: 217105115 tại ngân hàng ACB – Hồng Bàng – Hải Phòng

Người mua hàng: Nguyễn Văn Đông

Đơn vị mua hàng: **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng

Mã số thuế: 0201631492

Phương thức thanh toán: Tiền mặt

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tiếp khách ăn uống				3.450.000
Cộng tiền hàng:					3.450.000
Tiền thuế GTGT (8%):					276.000
Tổng số tiền thanh toán:					3.726.000

Tổng số tiền thanh toán bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn.

**Người mua hàng**  
(Chữ ký số (nếu có))**Người bán hàng**  
(Chữ ký điện tử, chữ ký số)

Ký bởi: Công ty cổ phần Dịch vụ Hoa Hạnh

Ký ngày: 05/12/2022

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.8. Phiếu chi số 553**

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng

**Mẫu số 02 – TT**

*(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)*

**PHIẾU CHI**

*Ngày 05 tháng 12 năm 2022*

Số: **553**

Nợ: 642, 133

Có: 111

Họ và tên người nhận tiền: Nguyễn Văn Đông

Địa chỉ: Phòng Hành chính – Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất  
Minh Tuấn

Lý do chi: Thanh toán chi phí tiếp khách

Số tiền: 3.726.000 đồng

Viết bằng chữ: Ba triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn.

Kèm theo: 01 chứng từ gốc

*Ngày 05 tháng 12 năm 2022*

**Giám đốc**  
*(Ký, họ tên, đóng dấu)*

**Kế toán  
trưởng**  
*(Ký, họ tên)*

**Thủ quỹ**  
*(Ký, họ tên)*

**Người lập  
phiếu**  
*(Ký, họ tên)*

**Người nhận  
tiền**  
*(Ký, họ tên)*

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Ba triệu, bảy trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn.

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Ví dụ 4:** Ngày 06/12/2022, thanh toán tiền sửa xe cho Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải - Hải Phòng bằng tiền mặt với số tiền là 1.879.200 đồng (Bao gồm cả thuế GTGT 8%).

Ví dụ trên được ghi vào sổ sách kế toán như sau:

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.9), Phiếu chi (Biểu số: 2.10) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.11). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.12). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.12), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 111 (Biểu số: 2.13) và Sổ Cái TK 642, TK 133... Từ chứng từ ghi sổ, kế toán ghi vào Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.14). Đồng thời thủ quỹ căn cứ vào Phiếu chi (Biểu số: 2.10) tiến hành ghi vào Sổ quỹ tiền mặt (Biểu số: 2.15).

**Biểu 2.9. Hóa đơn GTGT số 1112****HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG**

Ký hiệu: 1C22TDG

**Bản thể hiện của hóa đơn điện tử****Số: 1112**

Ngày 06 tháng 12 năm 2022

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN Ô TÔ TRƯỜNG HẢI – HẢI PHÒNG**

Địa chỉ: Số 336 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng

Mã số thuế: 3600252847-032

Điện thoại: 02253529777

Fax: 02253528456

Số tài khoản:

Người mua hàng: Nguyễn Văn Đông

Đơn vị mua hàng: **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng

Mã số thuế: 0201631492

Phương thức thanh toán: Tiền mặt

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Thay dầu	Lít	1	270.000	270.000
2	Bình ắc quy Delkor 26R60SK (50D20L)	Cái	1	1.400.000	1.400.000
3	Tiền công	Công	1	70.000	70.000
Cộng tiền hàng:					1.740.000
Tiền thuế GTGT (8%):					139.200
Tổng cộng tiền thanh toán:					1.879.200

Tổng số tiền thanh toán bằng chữ: Một triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm đồng.

**Người mua hàng**  
(Chữ ký số (nếu có))**Người bán hàng**  
(Chữ ký điện tử, chữ ký số)**Ký bởi: Công ty cổ phần Ô tô Trường Hải –  
CN Hải Phòng****Ký ngày: 06/12/2022***(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)*

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.10. Phiếu chi số 556**

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ  
VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng

**Mẫu số 02 – TT**

*(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC  
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)*

**PHIẾU CHI**

*Ngày 06 tháng 12 năm 2022*

**Số: 556**

**Nợ: 642, 133**

**Có: 111**

Họ và tên người nhận tiền: Nguyễn Văn Đông

Địa chỉ: Phòng Hành chính – Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn

Lý do chi: Sửa xe ô tô 15K 54865

Số tiền: 1.879.200 đồng

Viết bằng chữ: Một triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm đồng.

Kèm theo: 01 chứng từ gốc

*Ngày 06 tháng 12 năm 2022*

**Giám đốc**  
*(Ký, họ tên, đóng dấu)*

**Kế toán trưởng**  
*(Ký, họ tên)*

**Thủ quỹ**  
*(Ký, họ tên)*

**Người lập phiếu**  
*(Ký, họ tên)*

**Người nhận tiền**  
*(Ký, họ tên)*

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Một triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn, hai trăm đồng.

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.11. Bảng kê chứng từ cùng loại**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

**BẢNG TỔNG HỢP CHỨNG TỪ CÙNG LOẠI**

Ghi có TK 111  
Tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Chứng từ		Diễn giải	Ghi có TK 111 ghi nợ TK:					Cộng
Số hiệu	Ngày tháng		112	133	...	152	642	
		...						
HD 412 PC553	5/12	Thanh toán chi phí tiếp khách		276.000			3.450.000	3.726.000
		...						
HD 1112 PC556	6/12	Thanh toán tiền sửa xe ô tô 15K54865		139.200			1.740.000	1.879.200
		...						
HD 1112 PC558	8/12	Thanh toán tiền mua văn phòng phẩm		68.000			850.000	918.000
		...						
PC560	13/12	Nộp tiền vào tài khoản	250.000.000					
		...						
		<b>Cộng</b>	<b>400.000.000</b>	<b>2.632.580</b>		<b>54.540.000</b>	<b>38.654.500</b>	<b>608.907.080</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(ký, họ tên)

**Giám đốc**

(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.12. Chứng từ ghi sổ**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ  
SẢN XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP  
Hải Phòng

Mẫu số S02a – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**Chứng từ ghi sổ****Số: 12/2**

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Trích yếu	Số hiệu tài khoản		Số tiền	Ghi chú
	Nợ	Có		
Tiền mặt	112	111	400.000.000	
Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	133	111	2.632.580	
Tạm ứng bằng tiền	141	111	45.000.000	
Mua nguyên vật liệu bằng tiền mặt	152	111	54.540.000	
Chi phí sản xuất bằng tiền mặt	154	111	32.580.000	
Trả nợ người bán	331	111	35.500.000	
Chi phí quản lý kinh doanh	642	111	38.654.500	
<b>Cộng</b>			<b>608.907.080</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)



**Biểu 2.13. Trích Sổ Cái TK 111**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ  
SẢN XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP  
Hải Phòng

Mẫu số S02c1 – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tháng 12 năm: 2022

Tên tài khoản: Tiền mặt, Số hiệu: 111

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ ghi số		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	E	1	2
			<b>Số dư đầu tháng 12</b>		<b>168.450.126</b>	
			<b>Số phát sinh</b>			
31/12	12/1	31/12	Rút tiền gửi ngân hàng nhập quỹ	112	200.000.000	
31/12	12/1	31/12	Thu nợ của khách hàng	131	58.500.000	
31/12	12/1	31/12	Thu tiền tạm ứng thừa	141	5.500.000	
31/12	12/1	31/12	Thuế phải nộp cho NSNN	333	20.885.633	
31/12	12/1	31/12	Doabg thu bán hàng bằng tiền mặt	511	208.856.325	
31/12	12/2	31/12	Nộp tiền vào tài khoản	112		400.000.000
31/12	12/2	31/12	Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	133		2.632.580
31/12	12/2	31/12	Tạm ứng bằng tiền	141		45.000.000
31/12	12/2	31/12	Mua nguyên vật liệu bằng tiền mặt	152		54.540.000
31/12	12/2	31/12	Chi phí sản xuất bằng tiền mặt	154		32.580.000
31/12	12/2	31/12	Trả nợ người bán	331		35.500.000
31/12	12/2	31/12	Chi phí quản lý kinh doanh	642		38.654.500
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>493.741.958</b>	<b>608.907.080</b>
			<b>Số dư cuối tháng 12</b>		<b>53.285.004</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.14. Chứng từ ghi sổ**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ  
SẢN XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP  
Hải Phòng

Mẫu số S02b – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ**  
Năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Chứng từ		Số tiền	Chứng từ		Số tiền
Số hiệu	Ngày tháng		Số hiệu	Ngày tháng	
			12/1	31/12	493.741.958
			12/2	31/12	608.907.080
			12/3	31/12	2.356.987.452
			12/4	31/12	2.462.871.984
	...		...	...	
<b>Cộng tháng....</b>			<b>Cộng tháng 12</b>		<b>26.567.840.235</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.15. Sổ quỹ tiền mặt**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ  
SẢN XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP  
Hải Phòng

Mẫu số S05a – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ QUỸ TIỀN MẶT**

Tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: đồng

NT GS	NT CT	Số hiệu		Diễn giải	Số tiền		
		Thu	Chi		Thu	Chi	Tồn
A	B	C	D	E	1	2	3
				<b>Số dư đầu tháng</b>			<b>168.450.126</b>
				<b>Số phát sinh</b>			
				...			
02/12	02/12		546	Trả tiền cước điện thoại cho Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội		452.369	24.115.320
				...			
05/12	05/12		553	Thanh toán tiền tiếp khách		3.726.000	6.329.745
				...			
06/12	06/12		556	Thanh toán tiền sửa xe cho Công ty Cổ phần Ô tô Trường Hải - Hải Phòng		1.879.200	123.637.520
				...			
06/12	06/12	441		Lê Minh Nam rút tiền nhập quỹ	50.000.000		255.630.265
				...			
07/12	07/12	442		Thu tiền bán hàng cho Công ty TNHH Hải Nam	14.850.000		108.687.205
				...			
09/12	09/12	451		Thu tiền bán thép cho khách vãng lai	8.942.404		112.365.870
				...			
28/12	28/12		573	Thanh toán tiền mua VPP		2.540.500	98.365.257
				...			
				<b>Cộng số phát sinh</b>	<b>493.741.958</b>	<b>608.907.080</b>	
				<b>Số dư cuối tháng</b>			<b>53.285.004</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Người ghi sổ  
(Ký, họ tên)

Kế toán trưởng  
(Ký, họ tên)

Giám đốc  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

### ***2.2.2. Kế toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.***

Theo chế độ quản lý tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt toàn bộ vốn bằng tiền của công ty trừ số được phép để lại quỹ để chi tiêu hàng ngày còn lại đều gửi tại Ngân hàng. Các khoản tiền phải trả người bán có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên công ty sẽ chuyển khoản cho người bán còn những khoản có giá trị dưới 20 triệu đồng công ty sẽ thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản tùy thuộc vào tình hình thực tế.

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn mở tài khoản tại 2 ngân hàng đó là: Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) và ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank).

Công ty có tiền gửi ngân hàng là tiền Việt Nam tại các ngân hàng nhằm phục vụ cho mục đích thanh toán, không có tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ, vàng bạc, kim khí quý, đá quý.

#### ***❖ Chứng từ kế toán tại Công ty***

- Giấy báo nợ, giấy báo có
- Ủy nhiệm thu, ủy nhiệm chi
- Giấy nộp tiền, Séc...

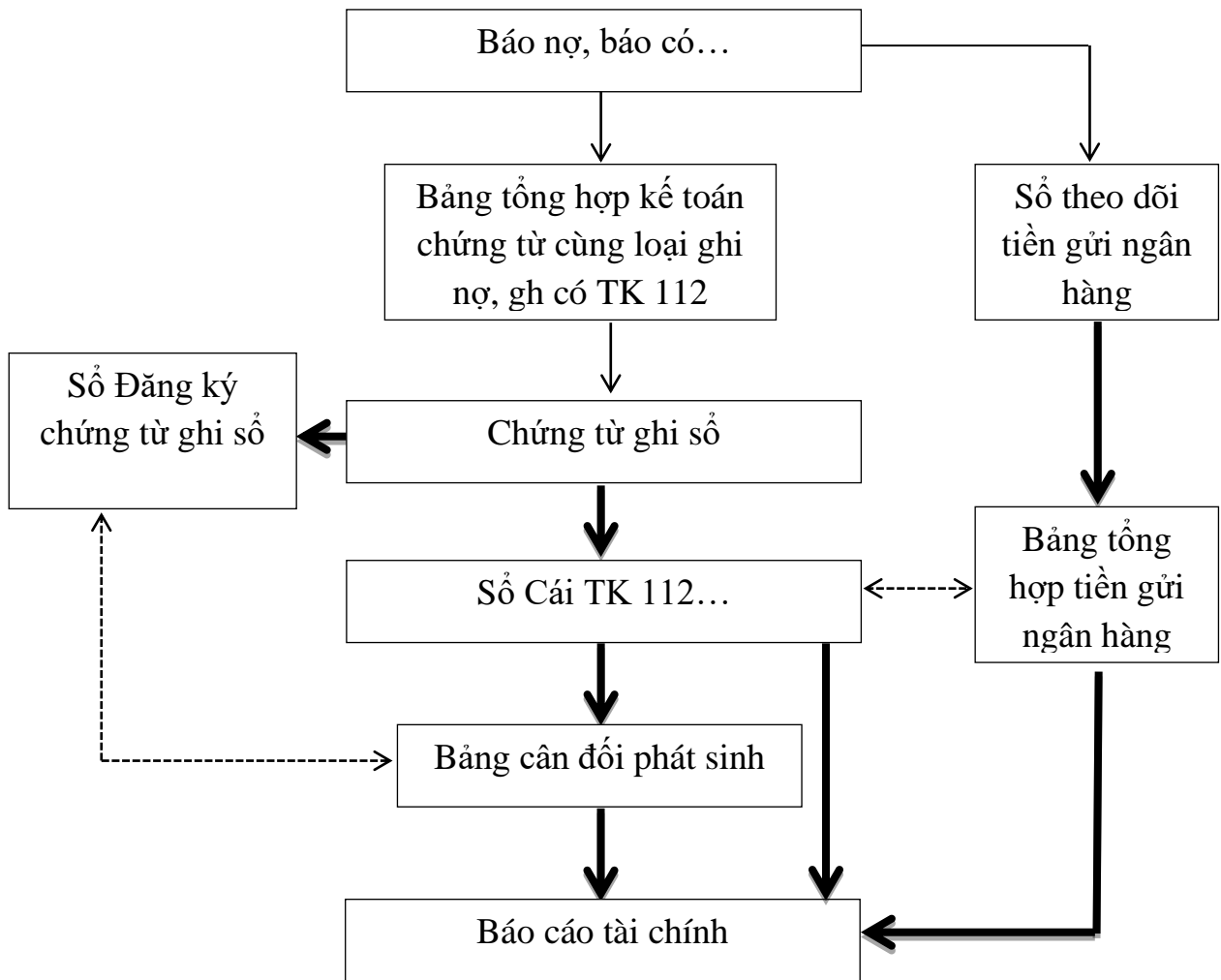
#### ***❖ Tài khoản kế toán sử dụng tại Công ty***

Công ty sử dụng TK 112 “Tiền gửi ngân hàng” - phản ánh tình hình tiền gửi ngân hàng của công ty.

#### ***❖ Sổ sách kế toán sử dụng tại Công ty***

- Chứng từ ghi sổ, sổ đăng ký chứng từ ghi sổ
- Sổ cái TK 112
- Sổ chi tiết tiền gửi ngân hàng

#### ***❖ Quy trình hạch toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty:***

Ghi chú:Ghi hàng ngày  $\longrightarrow$ Ghi cuối tháng, cuối kỳ  $\longrightarrow$ Đối chiếu, kiểm tra  $\longleftrightarrow$ 

Sơ đồ 2.5. Trình tự hạch toán tiền gửi ngân hàng tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.

**Ví dụ 1:** Ngày 17/12/2022, bán hàng cho Công ty Cổ phần Thương mại Thái Giang thu ngay bằng tiền gửi ngân hàng, số tiền: 73.049.247.000 đồng (đã bao gồm thuế GTGT 10%).

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.16), Giấy báo có (Biểu số: 2.17) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.20). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.21). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.21), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.27) và Sổ Cái TK 511, TK 333.... Từ chứng từ ghi sổ, kế toán ghi vào Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.28). Đồng thời kế toán theo dõi tiền gửi ngân hàng căn cứ vào Giấy báo có (Biểu số: 2.17) tiến hành ghi vào Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng ACB (Biểu số: 2.29).

Cuối kỳ căn cứ vào Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng ACB (Biểu số: 2.24), kế toán lập Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.25).

**Biểu 2.16. Hóa đơn GTGT số 532**

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>					
<b>Bản thể hiện của hóa đơn điện tử</b>				Ký hiệu: 1C22TYY	
Ngày 17 tháng 12 năm 2022				Số: 532	
Mã của cơ quan thuế: 00EA7A5715F9AF441C90C5BBC546BC0C89					
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN</b>					
Mã số thuế: 0201631492					
Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng					
Điện thoại: 02253.570720			Fax: 02253.593073		
ổ Tài khoản: 276265666 tại Ngân hàng ACB – PGD Sở Dầu – Hồng Bàng - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng: Hà Đức Phúc					
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THÁI GIANG</b>					
Mã số thuế: 0200534866					
Địa chỉ: Số 37 Hùng Vương, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thép tấm nhám 4ly x 1500 x 6000	Kg	2.050	18.350,92	37.619.386
2	Thép tấm nhám 8ly x 1500 x 6000	Kg	1560	18.454,5	28.789.020
Cộng tiền hàng:					66.408.406
Tiền thuế GTGT (10%):					6.640.841
Tổng cộng tiền thanh toán:					73.049.247
Số tiền viết bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn, hai trăm bốn mươi bảy đồng chẵn.					
<b>Người mua hàng</b> (Chữ ký số (nếu có))			<b>Người bán hàng</b> (Chữ ký điện tử, chữ ký số)		
Ký bởi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn Ký ngày: 17/12/2022					
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.17. Giấy báo có số 511**

Chi nhánh: ACB - Hải Phòng

**GIẤY BÁO CÓ**

Ngày 17 - 12 - 2022

Mã GDV: Trần Thị Thanh

Mã KH: 651913

Số: **511**

**Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ  
và Sản xuất Minh Tuấn**

Mã số thuế: 0201631492

Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của Quý khách với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi CÓ: 2765666

Số tiền bằng số: 73.049.247, đồng

Số tiền bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn, hai trăm bốn mươi bảy đồng chẵn.

Nội dung: Công ty Cổ phần Thương mại Thái Giang trả tiền hàng.

**Giao dịch viên****Kiểm soát**

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)



**Ví dụ 2:** Ngày 19/12/2022, Bán hàng cho Công ty TNHH Thương mại Hưng Hà thu ngay bằng tiền gửi ngân hàng, số tiền: 105.091.008 đồng (đã bao gồm cả thuế GTGT 10%).

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.18), Giấy báo có (Biểu số: 2.19) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.20). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.21). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.21), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.27) và Sổ Cái TK 511, TK 333.... Từ chứng từ ghi sổ, kế toán ghi vào Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.28). Đồng thời kế toán theo dõi tiền gửi ngân hàng căn cứ vào Giấy báo có (Biểu số: 2.19) tiến hành ghi vào Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng ACB (Biểu số: 2.29).

Cuối kỳ căn cứ vào Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng ACB (Biểu số: 2.29), kế toán lập Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.30).

## Biểu 2.18. Hóa đơn GTGT số 538

<b>HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG</b>					
<b>Bản thể hiện của hóa đơn điện tử</b>				Ký hiệu: 1C22TYY	
Ngày 19 tháng 12 năm 2022				Số: 538	
Mã của cơ quan thuế: 00EA7A5715F9AF441C90C5BBC546BC0C89					
Đơn vị bán hàng: <b>CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN</b>					
Mã số thuế: 0201631492					
Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng					
Điện thoại: 02253.570720			Fax: 02253.593073		
ô Tài khoản: 276265666 tại Ngân hàng ACB – PGD Sở Dầu – Hồng Bàng - Hải Phòng					
Họ tên người mua hàng:					
Tên đơn vị: <b>CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI HÙNG HÀ</b>					
Mã số thuế: 0201297008					
Địa chỉ: Xóm 8, thôn Lục Nông (tại nhà ông Mai Văn Thọ), xã Đại Bản, huyện An Dương, TP Hải Phòng					
Hình thức thanh toán: Chuyển khoản					
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thép tròn f60 x 6000	kg	5.440	17.562	95.537.280
Cộng tiền hàng:					95.537.280
Tiền thuế GTGT (10%):					9.553.728
Tổng cộng tiền thanh toán:					105.091.008
Số tiền viết bằng chữ: Một trăm linh năm triệu, không trăm chín mươi một nghìn, không trăm lẻ tám đồng.					
<b>Người mua hàng</b> (Chữ ký số (nếu có))			<b>Người bán hàng</b> (Chữ ký điện tử, chữ ký số)		
Ký bởi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn Ký ngày: 19/12/2022					
(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)					

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.19. Giấy báo có số 514**

Chi nhánh: ACB - Hải Phòng

**GIẤY BÁO CÓ**  
Ngày 19 - 12 - 2022Mã GDV: Trần Thị Thanh  
Mã KH: 651913  
Số: **514****Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ  
và Sản xuất Minh Tuấn**

Mã số thuế: 0201631492

Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi CÓ tài khoản của Quý khách với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi CÓ: 2765666

Số tiền bằng số: 105.091.008, đồng

Số tiền bằng chữ: Một trăm linh năm triệu, không trăm chín mươi một nghìn, không trăm lẻ tám đồng.

Nội dung: Công ty TNHH Thương mại Hưng Hà trả tiền hàng.

**Giao dịch viên****Kiểm soát**

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.20. Bảng kê chứng từ cùng loại**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

**BẢNG TỔNG HỢP CHỨNG TỪ CÙNG LOẠI**

Ghi nợ TK 112  
Tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Chứng từ		Diễn giải	Ghi nợ TK 112 ghi có TK:				Cộng
Số hiệu	Ngày tháng		131	333	511	341	
		...					
HD532 BC512	17/12	Bán hàng cho Công ty cổ phần thương mại Thái Giang		6.640.841	66.408.406		73.049.247
		...					
HD538 BC514	19/12	Bán hàng cho Công ty TNHH Hưng Hà		9.553.728	95.537.280		105.091.008
		...					
		<b>Cộng</b>	<b>904.680.541</b>	<b>86.573.356</b>	<b>865.733.555</b>	<b>500.000.000</b>	<b>2.356.987.452</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**

(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**

(ký, họ tên)

**Giám đốc**

(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.21. Chứng từ ghi sổ**

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN**  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

**Mẫu số S02a – DNN**  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**Chứng từ ghi sổ****Số: 12/3**

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Trích yếu	Số hiệu tài khoản		Số tiền	Ghi chú
	Nợ	Có		
Thu nợ khách hàng	112	131	904.680.541	
Thuế phải nộp cho NSNN	112	333	86.573.356	
Vay ngắn hạn	112	341	500.000.000	
Doanh thu bán hàng	112	511	865.733.555	
<b>Cộng</b>			<b>2.356.987.452</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Ví dụ 3:** Ngày 20/12/2022, Mua thép của Công ty Cổ phần Thép Đông Sáng thanh toán ngay bằng tiền gửi ngân hàng, số tiền bao gồm cả thuế GTGT 10% là: 231.818.400 đồng.

Căn cứ vào Hoá đơn GTGT (Biểu số: 2.22), Ủy nhiệm chi (Biểu số: 2.23), Giấy báo nợ (Biểu số: 2.24) và các chứng từ kế toán liên quan, kế toán ghi vào bảng kê chứng từ cùng loại (Biểu số: 2.25). Từ bảng kê chứng từ cùng loại, cuối tháng kế toán lập chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.26). Từ sổ chứng từ ghi sổ (Biểu số: 2.26), kế toán ghi vào Sổ Cái TK 112 (Biểu số: 2.27) và Sổ Cái TK 156, TK 133.... Đồng thời kế toán theo dõi tiền gửi ngân hàng căn cứ vào Giấy báo nợ (Biểu số: 2.24) tiến hành ghi vào Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng ACB (Biểu số: 2.29).

Cuối kỳ căn cứ vào Sổ theo dõi tiền gửi ngân hàng ACB (Biểu số: 2.29), kế toán lập Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng (Biểu số: 2.30).

**Biểu 2.22. Hóa đơn GTGT số 542****HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG****Bản thể hiện của hóa đơn điện tử**

Ngày 20 tháng 12 năm 2022

Ký hiệu: 1C22TTL

Số: 542

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP ĐÔNG SÁNG**

Mã số thuế: 0200884109

Địa chỉ: Số 215 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3290671

Họ tên người mua hàng:

Tên đơn vị: **CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN**

Mã số thuế: 0201631492

Địa chỉ: Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (4) x (5)
1	Thép tấm 4ly - 16ly	kg	12.000	17.562	210.744.000
Cộng tiền hàng:					210.744.000
Tiền thuế GTGT (10%):					21.074.400
Tổng cộng tiền thanh toán:					231.818.400


Số tiền viết bằng chữ: Hai trăm ba mươi một triệu, tám trăm mười tám nghìn, bốn trăm đồng.

**Người mua hàng**  
(Chữ ký số (nếu có))**Người bán hàng**  
(Chữ ký điện tử, chữ ký số)Ký bởi: Công ty cổ phần Thép Đông Sáng  
Ký ngày: 20/12/2022

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao nhận hóa đơn)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

## Biểu số 2.23: Ủy nhiệm chi

 <b>ACB</b> <b>NGÂN HÀNG Á CHÂU</b>	<b>ỦY NHIỆM CHI</b> <b>PAYMENT ORDER</b>	Liên 2: Báo nợ khách hàng Số: 435 Ngày: 20/12/2022
Số tiền ( <i>Amount</i> ): <b>231.818.400 VNĐ</b> Bằng chữ ( <i>in words</i> ): Hai trăm ba mươi một triệu, tám trăm mười tám nghìn, bốn trăm đồng. Nội dung( <i>remark</i> ): Thanh toán tiền mua thép.	Phí NH: <input type="checkbox"/> Chúng tôi chịu (Charges) <input type="checkbox"/> Người hưởng chịu	
Người yêu cầu ( <i>applicant</i> ): CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN Địa chỉ ( <i>address</i> ): Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải Phòng Số TK(A/C No): 2765666..... Tại NH( <i>w. Bank</i> ): Ngân hàng ACB – CN Hải Phòng	Người hưởng ( <i>beneficiary</i> ): Công ty Cổ phần thép Đông Sáng Địa chỉ ( <i>address</i> ): Số 215 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng Số TK(A/C No): 0200110074812 Tại NH( <i>w. Bank</i> ): Ngân hàng Agribank – CN Hải Phòng Địa chỉ ( <i>address</i> ): Sở Dầu – Hồng Bàng – Hải Phòng	
Phần dành cho Ngân hàng ( <i>For Bank use only</i> ): 1. MST KHÁCH HÀNG: ( <i>Customer's Tax code</i> ) 2. TỔNG SỐ GHI NỢ: ( <i>Debit Amount</i> ) 3. PHÍ NGÂN HÀNG: 4. THUẾ GTGT: 5. SỐ TIỀN CHUYỂN: Giao dịch viên      Kiểm soát	Ký hiệu chứng từ	NGƯỜI YÊU CẦU KÝ, GHI HỌ TÊN ĐÓNG ĐÁU Kế toán trưởng      Chủ tài khoản
		Dành cho Ngân hàng người hưởng/Ngân hàng trung gian

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)



**Biểu 2.24. Giấy báo nợ số 435**

Chi nhánh: ACB - Hải Phòng

**GIẤY BÁO NỢ**

Ngày 20 - 12 - 2022

Mã GDV: Nguyễn Hồng Loan

Mã KH: 651913

Số: 435

**Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ  
và Sản xuất Minh Tuấn**

Mã số thuế: 0201631492

Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi NỢ tài khoản của Quý khách với nội dung như sau:

Số tài khoản ghi NỢ: 2765666

Số tiền bằng số: 231.818.400, đồng

Số tiền bằng chữ: Hai trăm ba mươi một triệu, tám trăm mười tám nghìn, bốn trăm đồng.

Nội dung: Trả tiền hàng cho Công ty Cổ phần Thép Đông Sáng.

**Giao dịch viên****Kiểm soát**

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)



**Biểu 2.26. Chứng từ ghi sổ**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

Mẫu số S02a – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**Chứng từ ghi sổ****Số: 12/4**

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Trích yếu	Số hiệu tài khoản		Số tiền	Ghi chú
	Nợ	Có		
Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	133	112	78.779.129	
Mua nguyên vật liệu nhập kho	152	112	351.487.250	
Mua công cụ dụng cụ nhập kho	153	112	35.689.741	
Mua hàng hóa nhập kho	156	112	597.562.125	
Trả nợ cho người bán	331	112	315.450.000	
Nộp thuế cho ngân sách nhà nước	333	112	64.580.214	
Thanh toán lương cho người lao động	334	112	425.548.125	
Thanh toán các khoản phải trả	338	112	68.087.700	
Chi phí quản lý kinh doanh	642	112	25.687.450	
<b>Cộng</b>			<b>2.462.871.984</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.27. Sổ Cái TK 112**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

Mẫu số S02c1 – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ CÁI**

Tháng 12 năm: 2022

Tên tài khoản: Tiền gửi ngân hàng, Số hiệu: 112

Đơn vị tính: đồng

NT GS	Chứng từ ghi sổ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền	
	SH	NT			Nợ	Có
A	B	C	D	E	1	2
			<b>Số dư đầu tháng</b>		<b>452.368.751</b>	
			<b>Số phát sinh</b>			
31/12	12/1	31/12	Rút tiền gửi NH nhập quỹ TM	111		200.000.000
31/12	12/2	31/12	Nộp tiền vào tài khoản	111	400.000.000	
31/12	12/3	31/12	Thu nợ khách hàng	131	904.680.542	
31/12	12/3	31/12	Thuế phải nộp cho NSNN	333	56.897.452	
31/12	12/3	31/12	Vay ngắn hạn	341	500.000.000	
31/12	12/3	31/12	Doanh thu bán hàng	511	568.974.520	
31/12	12/4	31/12	Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	133		78.779.129
31/12	12/4	31/12	Mua nguyên vật liệu nhập kho	152		351.487.250
31/12	12/4	31/12	Mua công cụ dụng cụ nhập kho	153		35.689.741
31/12	12/4	31/12	Mua hàng hóa nhập kho	156		597.562.125
31/12	12/4	31/12	Trả nợ cho người bán	331		315.450.000
31/12	12/4	31/12	Nộp thuế cho ngân sách nhà nước	333		64.580.214
31/12	12/4	31/12	Thanh toán lương cho người lao động	334		425.548.125
31/12	12/4	31/12	Thanh toán các khoản phải trả	338		68.087.700
31/12	12/4	31/12	Chi phí quản lý kinh doanh	642		25.687.450
			<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>2.756.987.452</b>	<b>2.662.871.984</b>
			<b>Số dư cuối tháng</b>		<b>546.484.219</b>	

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.28. Chứng từ ghi sổ**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

Mẫu số S02b – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ**  
Năm 2022

Đơn vị tính : đồng

Chứng từ		Số tiền	Chứng từ		Số tiền
Số hiệu	Ngày tháng		Số hiệu	Ngày tháng	
			12/1	31/12	493.741.958
			12/2	31/12	608.907.080
			12/3	31/12	2.356.987.452
			12/4	31/12	2.462.871.984
			...		
<b>Cộng tháng....</b>			<b>Cộng tháng 12</b>		<b>26.567.840.235</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(ký, họ tên)

**Giám đốc**  
(ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.29. Sổ tiền gửi ngân hàng**

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

Mẫu số S03b – DNN  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**SỔ TIỀN GỬI NGÂN HÀNG**

Nơi mở tài khoản giao dịch: Ngân hàng ACB Hải Phòng  
Số hiệu tài khoản tiền gửi: 2765666 - VNĐ  
Năm 2022

Chứng từ		Diễn giải	TK ĐƯ	Số tiền		
Số hiệu	NT			Thu	Chi	Còn lại
		Số dư đầu tháng				255.459.750
		Số phát sinh trong năm				
		...				
PT441 BN364	06/12	Lê Minh Nam rút tiền nhập quỹ	111		150.000.000	150.246.321
		...				
HĐ532 BC512	17/12	Bán hàng cho Công ty Cổ phần Thương mại Thái Giang	511 333	66.408.406 6.640.841		215.362.331 222.003.172
		...				
HĐ538 BC514	19/12	Bán hàng cho Công ty TNHH Thương mại Hưng Hà	511 333	95.537.280 9.553.728		321.512.304 331.066.032
		...				
HĐ542 BN435	20/12	Thanh toán tiền mua thép cho Công ty Cổ phần Thép Đông Sáng	156 133		210.744.000 21.074.400	102.356.487 81.282.087
		...				
PT458 BN391	28/12	Lê Minh Nam rút tiền nhập quỹ	111		100.000.000	88.563.335
		...				
BN402	29/12	Thanh toán tiền hàng cho Công ty Cổ phần Tiến Minh	331		120.000.000	112.358.441
		...				
BN404	30/12	Thanh toán tiền hàng cho Công ty Cổ phần Thái Hưng	331		60.000.000	50.236.448
		<b>Cộng số phát sinh</b>		<b>1.362.357.152</b>	<b>1.525.687.541</b>	
		<b>Số dư cuối tháng</b>				<b>92.129.361</b>

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Người ghi sổ** (Ký, họ tên) **Kế toán trưởng** (Ký, họ tên) **Giám đốc** (Ký, họ tên, đóng dấu)  
(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**Biểu 2.30. Bảng tổng hợp tiền gửi ngân hàng**

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ SẢN  
XUẤT MINH TUẤN**  
Thôn Hoàng Lâu, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP Hải  
Phòng

**Mẫu số S04b – DNN**  
(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT-BTC  
ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**BẢNG TỔNG HỢP TIỀN GỬI NGÂN HÀNG**

Tháng 12 năm 2022

<b>TT</b>	<b>Tên ngân hàng</b>	<b>Dư đầu tháng</b>	<b>Gửi vào</b>	<b>Rút ra</b>	<b>Dư cuối tháng</b>
<b>1</b>	<b>Ngân hàng ACB</b>	<b>255.459.750</b>	<b>1.362.357.152</b>	<b>1.525.687.541</b>	<b>92.129.361</b>
2	Ngân hàng Vietinbank	196.909.001	1.394.630.300	1.137.184.443	454.354.858
	<b>Cộng</b>	<b>452.368.751</b>	<b>2.756.987.452</b>	<b>2.662.871.984</b>	<b>546.484.219</b>

**Người ghi sổ**  
(Ký, họ tên)

**Kế toán trưởng**  
(Ký, họ tên)

Ngày 31 tháng 12 năm 2022

**Giám đốc**  
(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Nguồn số liệu: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn)

**CHƯƠNG 3****MỘT SỐ Ý KIẾN NHẪM HOÀN THIỆN CÔNG TÁC KẾ TOÁN  
VỐN BẰNG TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI DỊCH  
VỤ VÀ SẢN XUẤT MINH TUẤN****3.1. Đánh giá chung về công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty  
TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn**

Được thành lập vào năm 2015, Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn đã trải qua nhiều khó khăn, thách thức và cả vấn đề về cạnh tranh. Công ty với Ban lãnh đạo giỏi, có chuyên môn cùng đội ngũ nhân viên có năng lực, nhiệt tình học hỏi, sáng tạo trong công việc, cũng đã góp phần vào sự tồn tại, phát triển của công ty và quan trọng hơn nữa là đã khẳng định được vị thế của mình. Song, không vì vậy mà công ty chủ quan, lơ là, mà ngày càng không ngừng bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao trình độ quản lý của đội ngũ nhân viên. Chính vì sự cố gắng không ngừng đó mà uy tín của công ty ngày một nâng cao, hoạt động kinh doanh ngày càng mở rộng và đời sống đội ngũ cán bộ nhân viên cũng được cải thiện hơn. Để có được những thành tựu đó, không thể không kể đến sự đóng góp của bộ máy kế toán. Bộ máy kế toán của công ty được tổ chức một cách hợp lý, hoạt động khoa học và tuân thủ các luật do Nhà nước đề ra. Để không ngừng hoàn thiện tổ chức công tác kế toán, công ty đã tìm hiểu, nghiên cứu và phân tích những đặc trưng của nền kinh tế thị trường và các yếu tố khác tác động đến tổ chức công tác kế toán để có những giải pháp hữu hiệu nhất để đạt được mục tiêu đã đề ra.

Qua thời gian thực tập tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn, em đã tìm hiểu về công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty. Được sự giúp đỡ tận tình của Ban lãnh đạo công ty, các cô chú, anh chị ở đó đã giúp em được trải nghiệm và áp dụng những lý thuyết đã được học vào thực hành thực tế.

Từ những hiểu biết của mình, em xin có một số ý kiến nhận xét về công tác kế toán của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn trong năm vừa qua như sau:



### 3.1.1. Ưu điểm.

\* Về cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, công ty đã tổ chức bộ máy quản lý gọn nhẹ, hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ kinh doanh của mình. Các phòng ban hoạt động hiệu quả, cung cấp thông tin kịp thời, nhanh chóng cho các cấp quản lý. Đội ngũ cán bộ công nhân viên năng động, ham học hỏi, có trình độ và bộ máy lãnh đạo có năng lực, luôn quan tâm đến cán bộ nhân viên trong công ty.

\* Về tổ chức bộ máy kế toán, tổ chức bộ máy kế toán của Công ty hợp lý, công tác kế toán được thực hiện đúng theo các chế độ kế toán và chế độ quản lý hiện hành, trình tự luân chuyển chứng từ khoa học, hợp lý phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo thuận tiện cho kế toán khi đối chiếu cũng như kiểm tra số liệu. Tiền mặt, tiền gửi ngân hàng được quản lý chặt chẽ, thông tin kịp thời, chính xác các nghiệp vụ thu, chi, tồn quỹ vào sổ sách theo đúng trình tự các chứng từ sử dụng theo đúng mẫu hướng dẫn của nhà nước.

\* Về công tác hạch toán kế toán:

- Về chứng từ kế toán: Các thủ tục chứng từ liên quan đến việc hạch toán vốn bằng tiền được thực hiện đầy đủ. Từ những công việc hạch toán ban đầu đến việc kiểm tra tính hợp lý của các chứng từ được tiến hành một cách cẩn thận, đảm bảo số liệu phản ánh trung thực, hợp lý, rõ ràng và dễ hiểu. Chứng từ được lưu trữ và đóng quyển theo thứ tự để thuận lợi cho việc kiểm tra, thanh tra.

- Về sổ sách kế toán: Sổ sách kế toán được lập ghi chép rõ ràng, rành mạch. Kế toán tổng hợp đã mở đủ các sổ sách cần thiết để theo dõi tình hình thu, chi của tiền mặt, tiền gửi ngân hàng như: Bảng kê chứng từ cùng loại, chứng từ ghi sổ, Sổ Cái TK 111, TK 112.

- Về hệ thống tài khoản áp dụng: Hệ thống tài khoản áp dụng để theo dõi sự biến động của vốn bằng tiền hoàn toàn tuân thủ theo quy định.

\* Về tổ chức kế toán vốn bằng tiền:

- Công tác kế toán vốn bằng tiền: Việc ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được tiến hành đầy đủ và kịp thời.

- Tiền mặt được để trong két an toàn, chống mất trộm, chống cháy, đảm bảo tính an toàn cao.

- Mọi biến động về vốn bằng tiền được làm đầy đủ thủ tục và có chứng từ hợp lý, hợp lệ, hợp pháp.

- Việc chi tiêu vốn bằng tiền được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ.

*\* Về đội ngũ cán bộ công nhân viên kế toán:*

Ban lãnh đạo thường xuyên chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kế toán nhằm nâng cao bộ máy kế toán, tạo nên bộ máy hoàn chỉnh thực hiện tốt nhất công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng.

### **3.1.2. Nhược điểm.**

Bên cạnh những ưu điểm trên, song do những nhân tố khách quan và chủ quan nhất định tác động bên trong công tác kế toán nói chung và công tác kế toán vốn bằng tiền nói riêng ở công ty vẫn còn một số tồn tại sau:

❖ *Công ty không tiến hành kiểm kê quỹ định kỳ*

Công ty không tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt hàng tháng hay hàng quý mà đến cuối năm công ty mới tiến hành kiểm kê quỹ một lần điều này là chưa khoa học vì lượng tiền mặt hàng tháng của công ty giao dịch lớn, việc kiểm kê không thường xuyên quỹ tiền mặt sẽ làm cho công ty không phát hiện kịp thời sai sót nhầm lẫn hoặc các hành vi gian lận trong quản lý quỹ tiền mặt, điều đó sẽ làm cho công ty bị động khi xử lý các tình huống trên nếu có phát sinh, hoặc xử lý tình huống phát sinh không kịp thời.

❖ *Về công tác thanh toán*

Công ty đã không thanh toán các khoản tiền phát sinh qua ngân hàng một cách triệt để khi có cơ hội. Những khoản tiền có giá trị trên 20 triệu đồng công ty thanh toán bằng chuyển khoản, tuy nhiên có những khoản dưới 20 triệu công ty cũng có thể thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng nhưng công ty lại chọn thanh toán bằng tiền mặt. Điều này cho thấy công ty đã không sử dụng hết lợi thế thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng làm ảnh hưởng đến an toàn tiền quỹ của công ty khi công ty phải cần một lượng tiền mặt tồn quỹ nhất định phục vụ cho việc thanh toán.

❖ *Về việc hiện đại hóa công tác kế toán*

Hiện nay công ty sử dụng máy tính để lưu trữ số liệu và sổ sách nhưng vẫn chỉ là thực hiện trên Word, Excel chứ chưa có một phần mềm riêng biệt để phục vụ công tác hạch toán kế toán nên công ty vẫn chưa thực sự phát huy hết vai trò của máy tính trong công tác hạch toán kế toán, chưa tiết kiệm được lao động của nhân viên kế toán và thời gian lập, ghi chép, tổng hợp số liệu....

❖ *Về hình thức sổ kế toán công ty đang áp dụng:*

Trước đây công ty áp dụng hình thức chứng từ ghi sổ để ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thủ công là phù hợp. Tuy nhiên, khi kiến nghị công ty chuyên sang áp dụng hình thức kế toán máy thì hình thức này không còn phù hợp nữa. Vì sẽ làm cho công tác đối chiếu số liệu trở nên phức tạp hơn so với hình thức kế toán khác ví dụ như hình thức Nhật ký chung.

### **3.2. Một số ý kiến nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn**

#### ***3.2.1. Sự cần thiết phải hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền.***

Đối với bất kỳ doanh nghiệp nào trong nền kinh tế thị trường hiện nay thì yêu cầu sống còn là không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường để tồn tại và phát triển. Muốn làm được điều đó đòi hỏi doanh nghiệp phải có chiến lược phát triển tốt, không ngừng nâng cao hiệu quả đồng vốn là một trong các biện pháp tích cực phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

Vốn bằng tiền nói riêng và các doanh nghiệp khác trong nền kinh tế nói chung đều chiếm một tỷ trọng lớn trong vốn kinh doanh. Để thực hiện tốt hơn nữa việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn bằng tiền không những cần phát huy những điểm mạnh mà còn phải hạn chế những tồn tại để việc kinh doanh đạt hiệu quả cao nhất.

#### ***3.2.2. Yêu cầu hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.***

Để có thể hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty thì các phương hướng và biện pháp đưa ra phải đảm bảo một số yêu cầu sau:

- Hoàn thiện công tác kế toán phải được thực hiện dựa trên cơ sở tuân thủ các chính sách kinh tế của Nhà nước nói chung và chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán do Bộ tài chính ban hành nói riêng. Nhà nước quản lý nền kinh tế thông qua các công cụ kinh tế vĩ mô, để có thể tồn tại và phát triển thì doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh phải chấp hành đầy đủ các quy định nhà nước ban hành. Doanh nghiệp phải tuân thủ chính sách chế độ kế toán thì thông tin kế toán mới thống nhất, việc kiểm tra kiểm soát của nhà nước mới có thể thực hiện được. Các thông tin kế toán được lập nên dựa trên cơ sở tuân thủ các quy định này sẽ giúp cho việc thu thập thông tin kế toán có chất lượng và khoa học, hữu ích cho quá trình phân tích, đánh giá và kiểm tra hoạt động tài chính của công ty.

- Công tác kế toán cần đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác cho nhà quản lý, không để xảy ra tình trạng thông tin bị dồn ứ không cung cấp kịp thời cho nhu cầu quản trị trong nội bộ công ty cũng như những đối tượng quan tâm khác. Đây là căn cứ để thuyết phục các chủ đầu tư và các ngân hàng. Những thông tin tốt, sát với thực tế của doanh nghiệp sẽ giúp công ty có được những thành công trong tương lai.

- Việc cung cấp thông tin kế toán kịp thời là rất quan trọng nhưng cũng không vì thế mà kế toán có thể đưa ra các thông tin thiếu chính xác. Các thông tin như vậy sẽ không thực sự có giá trị trong việc ra quyết định. Do vậy việc hoàn thiện công tác kế toán không chỉ đảm bảo tính kịp thời mà cả tính chính xác của thông tin kế toán.

- Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền phải hướng tới những tiện ích mà máy tính và phần mềm kế toán máy đem lại để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả làm việc, giúp cho doanh nghiệp giảm bớt chi phí và đạt kết quả nhanh chóng hơn.

### ***3.2.3 Nguyên tắc của việc hoàn thiện kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn.***

Trong điều kiện cạnh tranh để tìm chỗ đứng trên thị trường, các doanh nghiệp cần phải có thông tin thật chính xác về tình hình tài chính của mình để có thể đề ra những biện pháp thích hợp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh

ng nghiệp mình. Do đó đòi hỏi kế toán trong doanh nghiệp nói chung và kế toán vốn bằng tiền nói riêng cần phải hoàn thiện để đáp ứng mọi nhu cầu cao trong quản lý. Để đáp ứng yêu cầu quản lý về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp được tốt hơn, cần phải dựa vào những nguyên tắc sau:

- Hoàn thiện phải dựa trên cơ sở phù hợp với đặc điểm kinh doanh của Công ty. Mỗi công ty có những đặc điểm khác nhau về tổ chức sản xuất kinh doanh, loại hình kinh doanh, trình độ và yêu cầu quản lý. Do vậy việc vận dụng hệ thống chế độ, thể lệ tài chính kế toán trong doanh nghiệp phải hợp lý, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm riêng của doanh nghiệp.

- Luôn tuân thủ chế độ tài chính kế toán hiện hành, các văn bản pháp luật của Nhà nước có liên quan. Công ty có thể vận dụng chế độ linh hoạt, sáng tạo phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty nhưng vẫn phải tuân thủ theo nguyên tắc chung của chế độ kế toán Việt Nam.

- Hoàn thiện kế toán là hướng tới làm tốt hơn vai trò cung cấp thông tin cho cấp quản trị trong doanh nghiệp và những người quan tâm được biết về tình hình tài chính của Công ty.

- Để đáp ứng được các yêu cầu trên thì kế toán vốn bằng tiền phải tiến hành hoàn thiện trên các mặt theo phương hướng sau:

- Trước hết, thông tin phải nhanh chóng, kịp thời chính xác phục vụ cho người quản lý nắm bắt được tình hình sản xuất kinh doanh, từ đó có quyết định đúng đắn nhằm nâng cao sản xuất kinh doanh toàn doanh nghiệp và đạt hiệu quả cao.

- Củng cố và tăng cường vai trò cung cấp thông tin tổng hợp về tình hình tăng giảm vốn bằng tiền từ các sổ kế toán tổng hợp của Công ty.

- Phản ánh đúng nội dung kinh tế của các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong kỳ, tạo điều kiện cung cấp chính xác trong hạch toán kế toán.

- Hoàn thiện song phải dựa trên nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả.

***3.3.3. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn***

Là sinh viên thực tập tại Công ty, được sự giúp đỡ của thầy cô và các anh chị nhân viên trong công ty, em xin được mạnh dạn đưa ra một vài ý kiến đề xuất nhằm hoàn thiện hơn nữa tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại Công ty

### ***3.3.1. Hoàn thiện công tác kiểm kê quỹ tiền mặt tại quỹ***

Nếu Công ty thực hiện kiểm kê quỹ vào cuối tháng hoặc đột xuất sẽ giúp công ty xác định được lượng tiền tồn quỹ và số thừa, thiếu so với sổ quỹ. Trên cơ sở đó, tăng cường công tác quản lý quỹ và quy trách nhiệm vật chất. Khi tiến hành kiểm kê quỹ, phải lập ban kiểm kê quỹ.

Trước khi kiểm kê quỹ, Thủ quỹ phải ghi sổ quỹ, tất cả các phiếu thu, phiếu chi và tính số dư tồn quỹ đến thời điểm kiểm kê, mọi khoản chênh lệch quỹ đều phải báo cáo Giám đốc xem xét giải quyết.

*Cách xử lý các trường hợp khi kiểm kê gặp phải:*

- Các khoản thừa quỹ tiền mặt phát hiện khi kiểm kê:

+ Khi chưa xác định rõ nguyên nhân, kế toán ghi:

Nợ TK 111 – Tiền mặt

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

+ Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3381)

Có TK 711 – Xử lý ghi vào thu nhập khác

Có TK 338 – Phải trả, phải nộp khác (3388) – Đã xác định được nguyên nhân nhưng chưa lên phương hướng xử lý.

- Các khoản thiếu quỹ tiền mặt phát hiện khi kiểm kê:

+ Chưa xác định rõ nguyên nhân, ghi:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1381)

Có TK 111 – Tiền mặt

+ Khi xác định được nguyên nhân:

Nợ TK 138 – Phải thu khác (1388) – – Đã xác định được nguyên nhân nhưng chưa lên phương hướng xử lý.

Nợ TK 334 – Xử lý trừ vào lương...

Có TK 138 – Phải thu khác (1388)

Sau đây là mẫu Bảng kiểm kê quỹ (Biểu 3.1):

**Biểu 3.1: Mẫu Bảng kiểm kê quỹ**

Đơn vị:.....

Bộ phận:.....

Mẫu số: 08a - TT

(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT- BTC

Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

**BẢNG KIỂM KÊ QUỸ**

(Dùng cho VNĐ)

Số:.....

Hôm nay, vào .... giờ .... ngày .... tháng .... năm ...

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: .....Đại diện kế toán

Ông/Bà: .....Đại diện Thủ quỹ

Ông/Bà: .....Đại diện .....

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ:	X	
II	Số kiểm kê thực tế	X	
1	Trong đó:		
2	- Loại		
3	- Loại		
4	- Loại		
5	- ...		
III	Chênh lệch (III = I – II)	X	

- Lý do: + Thừa: .....

+ Thiếu: .....

- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ: .....

**Kế toán trưởng**

(Ký, họ tên)

**Thủ quỹ**

(Ký, họ tên)

**Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ**

(Ký, họ tên)

Ví dụ minh họa:

### Biểu 3.2: Kết quả kiểm kê quỹ

Mẫu số: 08a - TT

Đơn vị:.....

(Ban hành theo TT số: 133/2016/TT- BTC)

Bộ phận:.....

Ngày 26/08/2016 của Bộ trưởng BTC)

## BẢNG KIỂM KÊ QUỸ

(Dùng cho VNĐ)

Số: 75

Hôm nay, vào 17 giờ 00 Ngày 31 tháng 12 năm 2022

Chúng tôi gồm:

Ông/Bà: Vũ Hồng Giang - Đại diện kế toán

Ông/Bà: Trần Thị Ngân - Đại diện Thủ quỹ

Ông/Bà: Nguyễn Quang Quế - Đại diện Giám đốc

Cùng tiến hành kiểm kê quỹ tiền mặt kết quả như sau:

STT	Diễn giải	Số lượng	Số tiền
A	B	1	2
I	Số dư theo sổ quỹ:		<b>53.285.004</b>
II	Số kiểm kê thực tế	X	53.280.000
1	Trong đó:		
2	- Loại: 500.000	52	26.000.000
3	- Loại: 200.000	100	20.000.000
4	- Loại: 100.000	50	5.000.000
5	- Loại: 50.000	30	1.500.000
6	- Loại: 20.000	30	600.000
7	- Loại: 10.000	18	180.000
III	Chênh lệch (III = I – II)	X	5.004

- Lý do: Thiếu do tiền lẻ khi thanh toán

- Kết luận sau khi kiểm kê quỹ: Quỹ đủ

**Kế toán trưởng**

**Thủ quỹ**

**Người chịu trách nhiệm kiểm kê quỹ**

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)

(Ký, họ tên)



### ***3.3.2. Tăng cường hình thức thanh toán qua ngân hàng***

Với xu hướng chung hiện nay là đẩy mạnh hình thức thanh toán qua ngân hàng theo khuyến khích của nhà nước cũng như phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội. Đối với công ty, những khoản tiền lớn công ty đã thanh toán qua hệ thống Ngân hàng theo quy định còn những khoản tiền có giá trị dưới 20 triệu đồng công ty vẫn thanh toán bằng tiền mặt mặc dù công ty có thể thanh toán bằng tiền gửi ngân hàng. Điều này chưa tốt, bởi việc thanh toán các khoản tiền dù lớn hay nhỏ qua Ngân hàng có các ưu điểm sau:

- Tính nhanh chóng, Hiện nay hệ thống Ngân hàng phát triển trên toàn quốc, các ngân hàng mở chi nhánh ở tất cả các tỉnh thành và ở mỗi quận huyện lại có các phòng giao dịch. Bên cạnh đó không chỉ các Ngân hàng Nhà nước mà còn có các Ngân hàng tư nhân. Với công nghệ hiện đại tiên tiến, việc chuyển tiền giữa các ngân hàng rất nhanh chóng và thuận lợi. Hơn nữa các doanh nghiệp đều mở tài khoản tại các Ngân hàng.

- Tính pháp lý, Thanh toán qua ngân hàng với số tiền lớn theo quy định của nhà nước (từ 20.000.000 đồng trở lên) còn đảm bảo được tính vào chi phí hợp lý hợp lệ khi quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Tính hiệu quả, Mặt khác tiền doanh nghiệp để tại tài khoản Ngân hàng còn đảm bảo khả năng sinh lời của tiền khi nhàn rỗi mà công ty chưa dùng đến. Việc thanh toán qua ngân hàng cũng làm cho doanh nghiệp giảm được chi phí trong thanh toán. Bên cạnh đó chuyển tiền qua ngân hàng cũng giảm bớt những gian lận trong các giao dịch.

- Tính hiệu an toàn, Thanh toán qua các Ngân hàng sẽ đảm bảo an toàn cho quỹ tiền mặt, an toàn cho đồng tiền trong quá trình vận chuyển, tránh xảy ra mất cắp, gian lận, sai sót trong quá trình hạch toán.

Từ những ưu điểm trên ta thấy, việc công ty áp dụng tối đa hình thức thanh toán qua ngân hàng là điều cần thiết.

### ***3.3.3. Công ty nên ứng dụng phần mềm kế toán máy***

Việc sử dụng phần mềm kế toán máy giúp cho người sử dụng có thể giảm tối đa thời gian lãng phí trong việc chỉnh sửa số liệu, sổ sách, báo cáo. Phần mềm kế toán máy còn tự động hóa hoàn toàn các công đoạn tính toán, lưu trữ, tìm kiếm

và kết xuất báo cáo nên có thể tiết kiệm được nhân sự và thời gian, góp phần tiết kiệm chi phí cho doanh nghiệp.

Hiện nay, trên thị trường có rất nhiều các phần mềm kế toán phù hợp với mô hình kinh doanh của công ty mà công ty có thể tham khảo như: MISA, FAST...

\* Phần mềm kế toán máy MISA:

Sau đây là hình ảnh giao diện của phần mềm kế toán máy MISA:



- Misa là thương hiệu kế toán lâu đời được hơn 130.000 doanh nghiệp tin tưởng sử dụng, với hơn 25 năm kinh nghiệm và đạt được nhiều giải thưởng lớn.

- Giao diện đơn giản, dễ dàng sử dụng.

- Đáp ứng đầy đủ nghiệp vụ kế toán cho nhiều lĩnh vực: thương mại, dịch vụ, xây dựng, sản xuất...

- Có tính năng kiểm tra, đối chiếu chứng từ, sổ sách, kết chuyển lãi lỗ, lập BCTC tự động sau khoảng 5 phút.

- Giúp tiết kiệm thời gian xử lý công việc, độ chính xác cao. Có thể giảm đến 80% thời gian, 90% sai sót so với làm kế toán theo phương pháp thông thường.

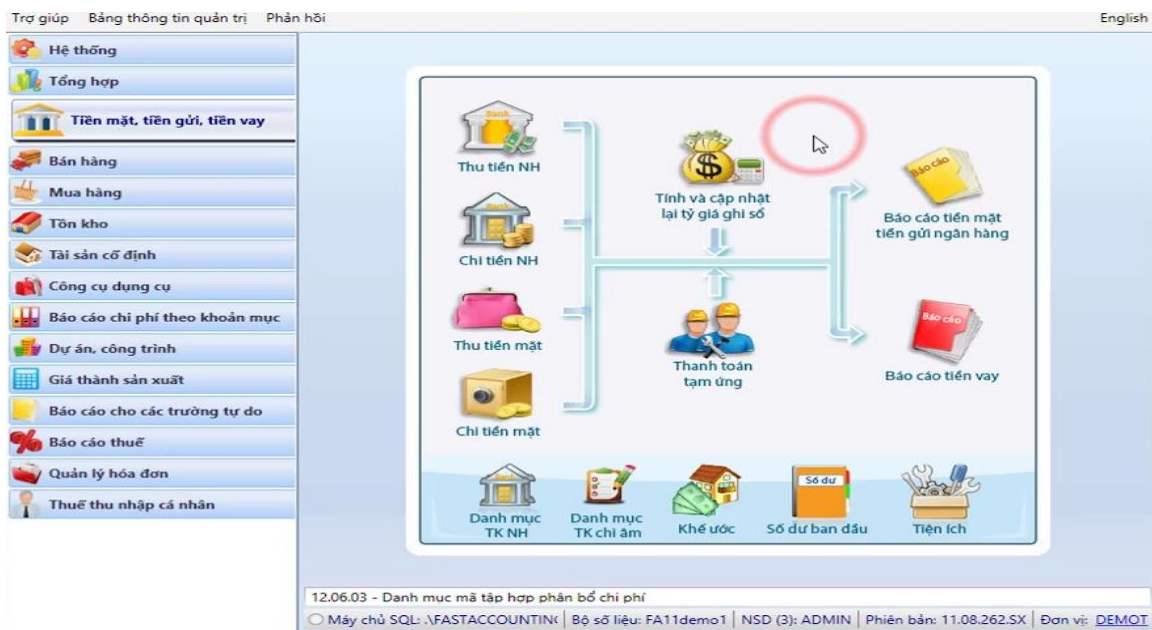
- Phần mềm được cập nhật đầy đủ, nhanh chóng, thường xuyên các quy định mới của pháp luật, các biểu mẫu thay đổi nếu có.

- Phần mềm kế toán Misa đáp ứng đủ nghiệp vụ quản trị tài chính - kế toán theo đúng quy định hiện hành.

- Khả năng bảo mật thông tin cao.
- Có thể kết nối Tổng cục thuế, phần mềm hóa đơn điện tử, phần mềm bán hàng, sử dụng hóa đơn...

\* Phần mềm kế toán máy FAST:

Sau đây là hình ảnh giao diện của phần mềm kế toán máy FAST ACCOUNTING:



- Cập nhật mới và nhanh nhất thông tư, nghị định của Bộ Tài Chính, Tổng cục Thuế ban hành.
- Quản lý thu chi, thanh toán chặt chẽ, chi tiết.
- Hỗ trợ bán hàng hiệu quả, thu tiền kịp thời.
- Đáp ứng đầy đủ các phương pháp giá tính xuất kho.
- Đáp ứng tốt nhất cho doanh nghiệp tính giá thành phức tạp, nhiều công đoạn, các chỉ tiêu phân bổ đa dạng.
- Đáp ứng cho doanh nghiệp có nhiều chi nhánh, hạch toán phụ thuộc hoặc độc lập.

### 3.3.4. Công ty nên áp dụng hình thức ghi sổ Nhật ký chung trên máy vi tính

\* Đặc trưng cơ bản của hình thức kế toán máy:

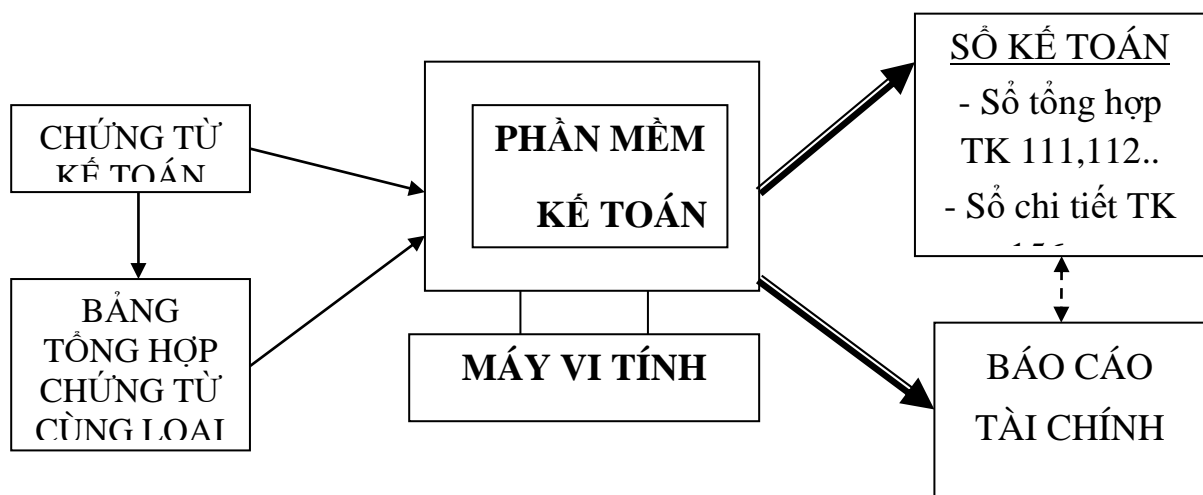
- Công việc kế toán được thực hiện theo một chương trình phần mềm kế toán trên máy vi tính.

- Phần mềm kế toán được thiết kế theo nguyên tắc của một trong bốn hình thức kế toán hoặc kết hợp các hình thức kế toán quy định trên đây. Phần mềm kế toán không hiển thị đầy đủ quy trình ghi sổ kế toán, nhưng phải in được đầy đủ sổ kế toán và báo cáo tài chính theo quy định.

\* Các loại sổ của hình thức kế toán máy:

Phần mềm kế toán được thiết kế theo hình thức kế toán nào sẽ có các loại sổ của hình thức kế toán đó nhưng không hoàn toàn giống mẫu sổ kế toán ghi bằng tay.

\* Trình tự ghi sổ kế toán vốn bằng tiền theo hình thức kế toán máy:



**Ghi chú:**

- > Ghi hàng ngày
- =====> Ghi hàng tuần, hàng tháng, hoặc định kỳ
- ←-----> Đối chiếu

*Sơ đồ trình tự ghi sổ kế toán hàng hóa theo hình thức kế toán máy*

## KẾT LUẬN

Khóa luận “Hoàn thiện công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn” đã đề cập được những vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản như sau:

- Về mặt lý luận: Đưa ra những vấn đề tổng quan về vốn bằng tiền trong doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Về mặt thực tiễn:

+ Đề tài đã phản ánh thực trạng về công tác tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn với các số liệu năm 2022 từ đó chỉ ra những mặt còn tồn tại trong tổ chức công tác kế toán vốn bằng tiền tại đơn vị.

+ Đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn, như:

- Giải pháp về kiểm kê quỹ tiền mặt
- Giải pháp tăng cường hình thức thanh toán qua ngân hàng
- Giải pháp áp dụng kế toán máy vào công tác kế toán.
- Giải pháp về hình thức sổ kế toán

Các kiến nghị đề xuất đều xuất phát từ thực tế tại công ty nên có thực tế khả thi cao.

Mặc dù đã cố gắng hết sức với khả năng của mình, nhưng do kiến thức lý luận và thực tế hiểu biết chưa nhiều nên bài khóa luận của em không thể tránh khỏi những thiếu sót. Em rất mong được tiếp thu và xin chân thành cảm ơn những ý kiến đóng góp và chỉ bảo của các thầy cô giáo để bài khóa luận của em được hoàn thiện hơn.

Cuối cùng, em xin chân thành cảm ơn cô giáo ThS. Nguyễn Thị Thúy Hồng cùng với Ban giám đốc và các cán bộ phòng kế toán Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn đã hướng dẫn tận tình trong quá trình em thực tập và tạo điều kiện cho em hoàn thành bài khóa luận của mình.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ tài chính, Thông tư 133/2016/TT (2016), *Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp*.
2. Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Minh Tuấn (2022), *Sổ sách kế toán Công ty*.
3. Tài liệu khác trên mạng internet.